

QUY ĐỊNH

**về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với
tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị của phường**

- Căn cứ Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 08-QĐ/TU ngày 12/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị của tỉnh;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Nông Tiến, nhiệm kỳ 2025-2030;

Ban Thường vụ Đảng ủy phường quy định việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị của phường Nông Tiến, cụ thể như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung cơ bản việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị của phường Nông Tiến theo nhiệm kỳ, hằng năm, hằng quý hoặc khi cần thiết.

2. Quy định này áp dụng đối với các cấp ủy; tổ chức đảng; tập thể lãnh đạo, quản lý; tổ chức, cơ quan, đơn vị (*sau đây gọi tắt là tập thể*) và cá nhân trong hệ thống chính trị của phường Nông Tiến.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

1.1. Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị của phường.

1.2. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

1.3. Xây dựng tiêu chí để đánh giá tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị phường nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ làm căn cứ để bổ nhiệm, quy hoạch, sử dụng, đãi ngộ, khen thưởng, sàng lọc, thay thế, kỷ luật, tạm đình chỉ công

tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, năng lực hạn chế, không hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, sáng tạo phục vụ người dân, doanh nghiệp, đóng góp vào sự phát triển của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

2.1. Thống nhất về nguyên tắc, khung tiêu chí, phương pháp, thẩm quyền, quy trình, thủ tục đánh giá tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo phân cấp, bảo đảm đồng bộ, thống nhất.

2.2. Đánh giá phải dựa trên hiệu quả công việc, kết quả thực hiện nhiệm vụ, sản phẩm cụ thể gắn với vị trí việc làm, chức trách, nhiệm vụ theo số lượng, tiến độ, chất lượng.

2.3. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tập thể, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên; bảo đảm công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại phải dân chủ, công tâm, khách quan, khoa học, đúng thực chất, chống hình thức.

2.4. Đồng bộ với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và cải cách hành chính nhà nước, nhất là trong bối cảnh thực hiện chuyển đổi số.

Điều 3. Nguyên tắc

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; kiểm điểm tự phê bình và phê bình nghiêm túc, cầu thị, trên tinh thần xây dựng, giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, đúng thẩm quyền, trách nhiệm. Thực hiện đánh giá theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể; kết hợp giữa tiêu chí định tính với tiêu chí định lượng, trong đó, đặc biệt chú trọng các tiêu chí định lượng về kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; xếp loại phản ánh đúng thực chất mức độ hoàn thành nhiệm vụ, được kiểm chứng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

Việc kiểm điểm tập thể, cá nhân được thực hiện theo định kỳ hằng năm hoặc khi có yêu cầu. Việc đánh giá được thực hiện thường xuyên, liên tục trên cơ sở kế hoạch, chương trình công tác, nhiệm vụ được giao và làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cả năm, nhiệm kỳ.

2. Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị làm trọng tâm, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống làm nền tảng, phương pháp, năng lực quản lý, điều hành làm cơ sở quyết định kết quả đánh giá. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong toàn hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

3. Thực hiện thống nhất việc tập thể, cá nhân được kiểm điểm thì phải đánh giá, xếp loại. Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là cơ sở để đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên theo kết quả thực hiện nhiệm vụ tại chi bộ; đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ở nơi giữ chức vụ cao nhất, trường hợp cán bộ,

công chức, viên chức kiêm nhiệm nhiều chức danh, chức vụ tương đương thì đánh giá, xếp loại chất lượng ở nơi có thời gian công tác nhiều hơn; đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị trên cơ sở kết quả đánh giá cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý và cán bộ, đảng viên thuộc thẩm quyền quản lý. Kết quả đánh giá định kỳ hằng quý được sử dụng làm căn cứ đánh giá cuối năm, kết quả đánh giá định kỳ hằng năm được sử dụng làm căn cứ đánh giá theo nhiệm kỳ.

4. Đẩy mạnh phân quyền, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ phù hợp với từng đối tượng tập thể, cá nhân gắn với mục tiêu, sản phẩm công việc; cấp nào trực tiếp quản lý, phân công công việc thì cấp đó đánh giá, xếp loại; bảo đảm liên thông, thống nhất trong công tác cán bộ; lấy kết quả đánh giá làm căn cứ để sàng lọc, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm cán bộ; đồng thời, làm căn cứ để thay thế, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý; có biện pháp quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phù hợp với mức độ hoàn thành nhiệm vụ hoặc cho thôi việc khi không đáp ứng yêu cầu.

5. Đề cao trách nhiệm của cấp ủy, tập thể lãnh đạo, nhất là người đứng đầu trong đánh giá cán bộ thuộc quyền quản lý theo phân cấp.

Điều 4. Căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại

1. Điều lệ Đảng, nghị quyết, quy định của Đảng có liên quan.
2. Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể, cá nhân được cấp có thẩm quyền giao.

Chương II

KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN

Điều 5. Đối tượng kiểm điểm

1. Đối với tập thể
 - 1.1. Các cấp ủy
 - a) Ban thường vụ đảng ủy phường.
 - b) Ban chấp hành đảng bộ cơ sở; Ban chấp hành chi bộ cơ sở; Ban chấp hành chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; ban chấp hành chi bộ trực thuộc đảng bộ phường.
 - 1.2. Các tập thể lãnh đạo, quản lý
 - a) Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy phường
 - b) Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường; Ban Thường vụ các tổ chức chính trị- xã hội.
 - c) Tập thể lãnh đạo Thường trực Hội đồng nhân dân.
 - d) Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường.
 - đ) Tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân phường và tập thể lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp trường học.

2. Đối với cá nhân

2.1. Đảng viên trong toàn Đảng bộ phường (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng).

2.2. Cán bộ lãnh đạo, quản lý phường.

Điều 6. Nội dung kiểm điểm

Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém, nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục.

1. Nội dung kiểm điểm của các cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý

1.1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

1.2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội nhiệm kỳ, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và các nhiệm vụ phát sinh, đột xuất được cấp có thẩm quyền giao.

1.3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm soát quyền lực, phòng, chống chạy chức, chạy quyền, lợi ích nhóm; xây dựng và thực hiện cơ chế công khai, minh bạch trong công tác cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

1.4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng, của cấp trên; thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

1.5. Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2. Nội dung kiểm điểm của cá nhân

2.1. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

b) Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm, gắn với hiệu quả, tiến độ, chất lượng công việc.

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cá nhân theo quy định.

d) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2.2. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Kiểm điểm các nội dung tại điểm 2.1, khoản 2, Điều 6 quy định này và các nội dung sau:

a) Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

b) Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung; trách nhiệm trong xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tiêu cực trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ được giao; trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện thể chế góp phần phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, về mở rộng hợp tác, hội nhập quốc tế, về đổi mới tư duy quản trị, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

c) Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên; **việc xây dựng phong cách lãnh đạo đổi mới, gần dân, sát dân, trọng dân, thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân.**

2.3. Ngoài những nội dung trên, các cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có đơn, thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng; biểu hiện "lợi ích nhóm", tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; để tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

Nội dung kiểm điểm cần tập trung vào kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; mức độ hoàn thành, kết quả sản phẩm công tác của tổ chức, cơ quan, đơn vị trực thuộc và của cá nhân trong phạm vi phụ trách. Đối với những khuyết điểm, tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, cần phân tích, đánh giá tính chất, mức độ tác động, ảnh hưởng, làm rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân và đề ra biện pháp khắc phục.

Thực hiện nghiêm việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình gắn với trách nhiệm giải trình, nêu gương của cơ quan, tổ chức, cá nhân, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, là thước đo bản lĩnh, đạo đức, năng lực và tinh thần dám chịu trách nhiệm của cán bộ, đảng

viên; kiên quyết đấu tranh, loại bỏ các biểu hiện né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, giải trình không đầy đủ, không trung thực trong hoạt động công vụ.

Điều 7. Cách thức kiểm điểm

1. Chuẩn bị kiểm điểm

1.1. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại của tập thể theo Mẫu 01-KĐ.TT và lấy ý kiến tham gia, góp ý của các tổ chức, cơ quan, đơn vị cùng cấp có liên quan (nếu cần). Dự thảo báo cáo kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

1.2. Trước khi tiến hành kiểm điểm cá nhân, lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú (trừ trường hợp đặc biệt). Mỗi cá nhân làm 01 bản tự kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại theo Mẫu 02A-KĐ.CN (áp dụng cho cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý), Mẫu 02B-KĐ.CN (áp dụng cho cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý), Mẫu 02C-KĐ.CN (áp dụng cho đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị, như: đảng viên là cán bộ hưu trí, học sinh, sinh viên, doanh nghiệp, nông dân, người lao động và các trường hợp khác).

1.3. Cấp trên gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân theo phân cấp quản lý khi cần thiết.

a) Ban Thường vụ Đảng ủy trực tiếp gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý; cấp ủy cơ sở, tổ chức đảng gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý (nếu cần).

b) Ban xây dựng Đảng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ủy ban kiểm tra và các cơ quan có liên quan tham mưu giúp Đảng ủy về những tập thể, cá nhân cần gợi ý và nội dung gợi ý kiểm điểm.

c) Ban thường vụ Đảng ủy trực tiếp thành lập đoàn (hoặc tổ) công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm. Ban xây dựng Đảng có trách nhiệm tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy thành lập đoàn (hoặc tổ) công tác, phân công cấp ủy viên, cán bộ các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy dự, chỉ đạo, tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

1.4. Thời gian tổ chức thực hiện kiểm điểm

a) Kiểm điểm tập thể và thành viên Ban Thường vụ Đảng ủy phường tối thiểu 1 ngày.

b) Kiểm điểm các tập thể, cá nhân khác tối thiểu 1/2 ngày.

c) Những nơi có gợi ý kiểm điểm thì thời gian thực hiện việc kiểm điểm tùy thuộc vào nội dung, tính chất, mức độ và do cấp có thẩm quyền gợi ý kiểm điểm xem xét, quyết định.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể: Các cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó. Tổ chức đảng chỉ có bí thư hoặc bí thư và phó bí thư thì kiểm

điểm ở tổ chức đảng; tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 3 thành viên thì kiểm điểm ở tập thể cấp ủy cùng cấp (hoặc tổ chức đảng nơi không có cấp ủy).

2.2. Đối với cá nhân

a) Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi đang sinh hoạt Đảng.

b) Cán bộ lãnh đạo, quản lý thực hiện kiểm điểm ở 2 nơi: Ở chi bộ nơi đang sinh hoạt đảng và ở tập thể lãnh đạo, quản lý nơi đang làm việc.

c) Đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở 2 nơi trên thì phải thực hiện việc kiểm điểm tại nơi đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo đối tượng được quy định tại Điều 5 quy định này.

Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý thì kiểm điểm ở nơi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có thời gian công tác nhiều hơn.

Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các tổ chức, cơ quan, đơn vị khác (không chuyên trách) thì phải kiểm điểm tại nơi kiêm nhiệm, trong đó nội dung kiểm điểm cá nhân tập trung vào các nhiệm vụ được phân công ở chức danh kiêm nhiệm, làm cơ sở để đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ trên tất cả các mặt công tác được giao.

2.3. Trường hợp các thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý tại Điểm 1.2, Khoản 1, Điều 5 cùng là thành viên của tập thể cấp ủy tại Điểm 1.1, Khoản 1, Điều 5 thì kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý và cá nhân các thành viên của tập thể đó tại hội nghị kiểm điểm của cấp ủy theo quy định; bảo đảm đầy đủ các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ và chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Trình tự kiểm điểm

3.1. Đối với kiểm điểm tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân kiểm điểm sau; người đứng đầu kiểm điểm trước, cấp phó và các thành viên kiểm điểm sau; tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể kiểm điểm trước, cấp ủy kiểm điểm sau.

3.2. Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm ở chi bộ trước, ở tập thể lãnh đạo, quản lý sau.

Điều 8. Trách nhiệm, thẩm quyền trong kiểm điểm

1. Đối với cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm tại tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương mình phụ trách.

1.2. Yêu cầu bổ sung các nội dung kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý khi cần thiết.

1.3. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm sau kiểm điểm.

2. Đối với cá nhân

2.1. Phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, nêu cao trách nhiệm, sự gương mẫu trong kiểm điểm.

2.2. Kiểm điểm trung thực, thẳng thắn, khách quan, thực chất các nội dung theo quy định.

2.3. Xây dựng biện pháp và thực hiện việc khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

3. Đối với cấp ủy cấp trên trực tiếp

Chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả kiểm điểm của cấp dưới theo phân cấp quản lý cán bộ; kịp thời gợi ý kiểm điểm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan; yêu cầu cấp dưới kiểm điểm lại khi chưa bảo đảm nội dung yêu cầu theo quy định.

Chương III

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN

Điều 9. Đối tượng đánh giá, xếp loại

1. Đối với tập thể, gồm:

1.1. Các tổ chức đảng

a) Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở.

b) Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng ủy phường.

1.2. Tổ chức, cơ quan, đơn vị

a) Các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Đảng ủy; cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

b) Các ban của hội đồng nhân dân phường.

c) Các phòng và tương đương thuộc ủy ban nhân dân phường.

1.3. Tập thể lãnh đạo, quản lý: Các đối tượng được quy định tại khoản 1, Điều 5 Quy định này.

2. Đối với cá nhân, gồm: Các đối tượng được quy định tại khoản 2, Điều 5 Quy định này.

Điều 10. Khung tiêu chí đánh giá

Việc đánh giá chất lượng các tập thể, cá nhân thực hiện theo khung tiêu chí đánh giá trên thang điểm 100, được cụ thể hóa thành các tiêu chí và tiêu chí thành phần, có thang điểm tối đa được tính cụ thể đối với từng tiêu chí và tiêu chí thành phần để làm cơ sở cho việc đánh giá. Kết quả này là cơ sở để xếp loại chất lượng theo quy định tại Điều 11 quy định này. Cụ thể như sau:

1. Đối với tập thể

Gồm 2 nhóm tiêu chí: Nhóm tiêu chí chung (30 điểm); nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ (70 điểm). Các nhóm tiêu chí cụ thể thực hiện theo quy định tại Phụ lục I của Quy định này.

2. Đối với cá nhân

2.1. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và thuộc diện các tổ chức, cơ quan, đơn vị quản lý theo phân cấp: Thực hiện theo các nhóm tiêu chí quy định tại Phụ lục II của Quy định này.

2.2. Đối với đảng viên không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Thực hiện theo các nhóm tiêu chí quy định tại Phụ lục III của Quy định này.

Điều 11. Xếp loại chất lượng

1. Đối với tập thể

1.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là tập thể có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ 90 điểm trở lên. Đồng thời, phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Là tập thể đoàn kết, có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo; là điển hình để các tập thể khác học tập, noi theo.

b) Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu.

c) Đối với cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo, quản lý: Không có đơn vị trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật, trong đó có từ 90% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 90% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên và không có đảng viên bị xử lý kỷ luật trong năm.

d) Đã khắc phục 100% các hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra ở thời điểm kiểm điểm trước (nếu có).

đ) Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% tổng số tập thể được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng. Những nơi có dưới 05 tập thể trực thuộc và có 100% được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" thì được chọn 01 tập thể xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" nếu đủ điều kiện. Cấp có thẩm quyền lựa chọn những tập thể được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" để xét khen thưởng theo quy định.

Trường hợp cơ quan, đơn vị có thành tích xuất sắc, nổi trội, tạo sự chuyển biến tích cực, hoàn thành vượt kế hoạch các công việc được giao, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực trong tổ chức thực hiện thì cấp có thẩm quyền quyết định tỉ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể thuộc phạm vi quản lý, không vượt quá 25% tổng số tập thể được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

1.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Là tập thể có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ 70 điểm đến dưới 90 điểm. Đồng thời, đáp ứng các điều kiện sau:

a) Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

b) Đối với đảng bộ, tổ chức, cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo, quản lý: Không có đơn vị trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên và không có đảng viên bị xử lý kỷ luật trong năm.

1.3. Hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm. Đồng thời, phải hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

1.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể có tổng điểm đánh giá dưới 50 điểm hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có sai phạm trong công tác cán bộ, mất đoàn kết nội bộ, bè phái, chạy chức, chạy quyền trong phạm vi phụ trách.

b) Có thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý vi phạm liên quan đến chức trách, nhiệm vụ trong thực thi công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên (trừ trường hợp thành viên đó bị kỷ luật mà vi phạm đó xảy ra từ thời điểm tại tổ chức, cơ quan, đơn vị khác chuyển đến hoặc hành vi vi phạm đó không liên quan đến chức trách, thẩm quyền của tập thể lãnh đạo, quản lý đang công tác tại thời điểm hiện tại).

c) Có thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

d) Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành dưới 70% số nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch trong năm hoặc không hoàn thành 5 chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (tốc độ tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công, thu nhập bình quân đầu người, giảm tỉ lệ hộ nghèo).

Trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ hoặc các chỉ tiêu nêu trên mà có lý do bất khả kháng hoặc trường hợp tập thể lãnh đạo, quản lý hoặc có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật nhưng đã chủ động phát hiện vi phạm và khắc phục kịp thời thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh, tính chất nhiệm vụ, kết quả thực hiện; hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại bảo đảm khách quan, toàn diện, thận trọng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

2. Đối với cá nhân (là đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý)

2.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ 90 điểm trở lên. Đồng thời, phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Là cá nhân thực sự tiêu biểu, có nhiều thành tích nổi bật, là điển hình để cá nhân khác học tập, noi theo, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể.

b) Đối với đảng viên không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu.

Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Các tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương, lĩnh vực, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao; trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu.

c) Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

d) Đã khắc phục 100% các hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra ở thời điểm kiểm điểm trước (nếu có).

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cá nhân được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% tổng số cá nhân được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng trong từng tổ chức, cơ quan, đơn vị. Những nơi có dưới 5 cá nhân và có 100% cá nhân được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì được chọn 01 cá nhân để xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện. Cấp có thẩm quyền lựa chọn những tập thể được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng theo quy định.

Trường hợp tổ chức, cơ quan, đơn vị có thành tích xuất sắc, nổi trội, tạo sự chuyển biến tích cực, hoàn thành vượt kế hoạch các công việc được giao, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực trong tổ chức thực hiện thì cấp có thẩm quyền quyết định tỉ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với cá nhân thuộc phạm vi quản lý, không vượt quá 25% tổng số cá nhân được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

2.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ 70 điểm đến dưới 90 điểm. Đồng thời, đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đối với đảng viên không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Các tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương, lĩnh vực, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

b) Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

2.3. Hoàn thành nhiệm vụ

Có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm. Đồng thời, đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đối với đảng viên không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Các tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương, lĩnh vực, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

b) Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

2.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là cá nhân có tổng điểm đánh giá dưới 50 điểm hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

2.4.1. Đối với đảng viên không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị:

a) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; vi phạm liên quan đến hoạt động công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Có trên 50% số nhiệm vụ trong năm bị đánh giá không hoàn thành.

c) Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

d) Đảng viên bị xử lý kỷ luật trong năm.

Trường hợp tự giác nhận lỗi, tự phát hiện vi phạm và khắc phục xong hậu quả thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào hoàn cảnh, tính chất, hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại bảo đảm khách quan, toàn diện, thận trọng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

2.4.2. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:

a) Cơ quan, đơn vị lĩnh vực do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành dưới 70% số nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch trong năm hoặc không hoàn thành 5 chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (tốc độ tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công, thu nhập bình quân đầu người, giảm tỉ lệ hộ nghèo - đối với các chức danh theo chức trách, nhiệm vụ được phân công) hoặc có trên 50% tổng số địa phương, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận mà cá nhân phụ trách lãnh đạo, quản lý có trách nhiệm trực tiếp hoặc trách nhiệm người đứng đầu hoặc cùng chịu trách nhiệm liên quan bị xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

b) Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm trong năm (nếu có).

c) Có vi phạm liên quan đến chức trách, nhiệm vụ trong thực thi công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên.

d) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

đ) Có tổ chức hoặc cá nhân trong phạm vi quản lý trực tiếp xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật.

Trường hợp có tổ chức hoặc cá nhân trong phạm vi quản lý trực tiếp có hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật mà người đứng đầu, tập thể lãnh đạo, thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị không thể biết hoặc đã áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền để phòng ngừa, ngăn chặn hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động thực thi công vụ và các hoạt động khác có liên quan thì không bị ảnh hưởng đến kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại của người đứng đầu, tập thể lãnh đạo, thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị đó.

Trường hợp cá nhân lãnh đạo, quản lý đã chủ động phát hiện, báo cáo và chỉ đạo xử lý kịp thời, khắc phục xong hậu quả thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào hoàn cảnh, tính chất, hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại bảo đảm khách quan, thận trọng, toàn diện và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

3. Một số trường hợp cần lưu ý

3.1. Trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong kỳ đánh giá, xếp loại thì cấp ủy cấp trên có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để đánh giá, xếp loại ở thời điểm đánh giá hiện tại; đồng thời, xem xét, quyết định về công tác cán bộ như sau:

a) Trường hợp cán bộ bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cách chức, khai trừ thì cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ kịp thời xem xét, quyết định về công tác cán bộ bảo đảm thống nhất, đồng bộ, nghiêm minh theo các quy định có liên quan.

b) Trường hợp cá nhân bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách, cảnh cáo thì cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ căn cứ vào phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả sản phẩm công tác, nguyên nhân, hoàn cảnh, động cơ vi phạm, khuyết điểm, tính chất, mức độ, tác động ảnh hưởng và kết quả đã khắc phục (nếu có) để quyết định về công tác cán bộ theo quy định bảo đảm khách quan, công tâm, công bằng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình (trừ trường hợp hết thời hiệu kỷ luật theo quy định).

3.2. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức, cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ (không quy trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị mới), không tính vào kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại của người đứng đầu, tập thể lãnh đạo, thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị mới.

3.3. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ và tổ chức, cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ

luật ở tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ và tổ chức, cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị.

Điều 12. Quy trình đánh giá, xếp loại

1. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân thực hiện theo 3 bước

1.1. Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại

Từng tập thể, cá nhân căn cứ tiêu chí đánh giá và thang điểm theo từng nhóm tiêu chí đã được quy định cho từng đối tượng tại Điều 10 để tự đánh giá, phân tích kết quả đạt được, tính tổng điểm và xác định mức xếp loại theo quy định tại Điều 11 quy định này. Việc tự đánh giá phải bảo đảm trung thực, khách quan, có định lượng, có nhận diện ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và hướng khắc phục rõ ràng.

1.2. Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại

Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân; cơ quan (bộ phận) tham mưu về công tác tổ chức cán bộ hoặc tổ chức, cá nhân được phân công giúp việc:

a) Tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng của các tập thể, cá nhân.

b) Chủ trì, tổ chức lấy ý kiến (bằng hình thức phù hợp) tham gia đánh giá của các tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan đến đối tượng được đánh giá (nếu cần thiết), thẩm định đánh giá kết quả, tổng hợp ý kiến và đề xuất mức xếp loại chất lượng, trình cấp có thẩm quyền quyết định.

1.3. Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng

Căn cứ báo cáo kết quả thẩm định và đề xuất mức xếp loại chất lượng của cơ quan (bộ phận) tham mưu, giúp việc, cấp có thẩm quyền xem xét, bỏ phiếu quyết định mức xếp loại chất lượng đối với các tập thể, cá nhân.

Trường hợp có đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh tiêu cực, vi phạm kỷ luật hoặc có dấu hiệu mất đoàn kết nội bộ thì cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thẩm định lại trước khi quyết định xếp loại cuối cùng.

2. Đối với những tập thể, cá nhân sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng nếu có đơn, thư khiếu nại, tố cáo, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật Nhà nước, mất đoàn kết nội bộ thì cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thẩm định, xem xét lại kết quả đánh giá, xếp loại.

3. Trình tự đánh giá, xếp loại

3.1. Đánh giá, xếp loại tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau.

3.2. Đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau.

3.3. Đánh giá, xếp loại tổ chức, cơ quan, đơn vị trước, tổ chức đảng sau.

3.4. Hoàn thành đánh giá, xếp loại tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trực thuộc trước khi đánh giá, xếp loại tổ chức đảng.

3.5. Hoàn thành đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý trước khi đánh giá, xếp loại người đứng đầu.

Điều 13. Trách nhiệm, thẩm quyền trong đánh giá, xếp loại

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, trước hết là người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

2. Từng tập thể, cá nhân có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc việc tự đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định.

3. Cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định việc đánh giá, xếp loại các tập thể, cá nhân (theo phân cấp quản lý); kiểm tra, giám sát kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại; xem xét hủy bỏ, đánh giá, xếp loại lại kết quả đánh giá, xếp loại và chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân có liên quan vi phạm quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại.

Điều 14. Trách nhiệm, thẩm quyền đánh giá, xếp loại đối với các tập thể

1. Đối với đánh giá, xếp loại Đảng bộ phường và xếp loại tập thể lãnh đạo Ban Thường vụ Đảng ủy phường.

a) Ban Thường vụ Đảng ủy chịu trách nhiệm tự đánh giá, xếp loại chất lượng đối với Đảng bộ phường và tập thể lãnh đạo Ban Thường vụ Đảng ủy.

b) Căn cứ kết quả tự đánh giá, xếp loại, Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức hội nghị thảo luận, bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ phường tổ chức hội nghị thảo luận, bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại chất lượng của Đảng bộ phường; báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy phường đánh giá, xếp loại các tập thể sau:

a) Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng ủy phường.

b) Ban chấp hành đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở; ban chấp hành chi bộ trực thuộc đảng ủy phường.

c) Các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Đảng ủy; tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy.

d) Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường; tập thể Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân phường đánh giá, xếp loại các tập thể sau:

a) Các ban của hội đồng nhân dân phường.

b) Tập thể lãnh đạo, quản lý các Ban của Hội đồng nhân dân phường.

4. Ủy ban nhân dân phường đánh giá, xếp loại các tập thể sau:

a) Các phòng và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân phường.

b) Tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân phường.

5. Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thường đánh giá, xếp loại: Ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội phường; tập thể lãnh đạo các tổ chức Hội phường được giao số lượng người làm việc (nếu có)

6. Ban chấp hành đảng bộ cơ sở đánh giá, xếp loại các tập thể:

a) Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

b) Ban chấp hành chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

Điều 15. Trách nhiệm, thẩm quyền đánh giá, xếp loại cá nhân (đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý)

1. Đánh giá, xếp loại đảng viên: Ban Thường vụ Đảng ủy phường quyết định đánh giá, xếp loại đảng viên của các chi bộ trực thuộc đảng ủy phường. Ban chấp hành đảng bộ cơ sở quyết định đánh giá, xếp loại đảng viên của đảng bộ. Chi bộ cơ sở quyết định đánh giá, xếp loại đảng viên của chi bộ.

Ban Thường vụ đảng ủy phường thảo luận, xem xét, đề xuất mức xếp loại đối với từng cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện quản lý; đồng thời xem xét điều chuyển hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét điều chuyển, bố trí công tác khác đối với cán bộ có vi phạm, có khuyết điểm hoặc không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao (nếu có); báo cáo Ban Thường vụ tỉnh ủy xem xét, quyết định.

2. Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý được phân công bổ nhiệm giữ chức vụ người đứng đầu của tổ chức, cơ quan, đơn vị mà trong tập thể lãnh đạo, quản lý của tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi chuyển đến bị kỷ luật hoặc có thành viên bị kỷ luật liên quan đến việc thực thi công vụ theo chức trách, thẩm quyền hoặc bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" tại thời điểm trước thì kết quả đánh giá, xếp loại của người đứng đầu không bị ảnh hưởng.

3. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban thường vụ Đảng ủy quản lý

3.1. Ban Thường vụ Đảng ủy phường trực tiếp đánh giá, xếp loại chức danh sau:

a) Phó bí thư Thường trực Đảng ủy.

b) Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường (trừ đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường do Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá).

c) Trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy.

d) Các đồng chí bí thư chi bộ, đảng bộ cơ sở; chi bộ trực thuộc

3.2. Ban Thường vụ Đảng ủy phường ủy quyền đánh giá, xếp loại các chức danh sau:

3.2.1. Ủy quyền Thường trực Đảng ủy trực tiếp đánh giá, xếp loại các chức danh sau:

a) Cấp phó (không phải là ủy viên Ban Chấp hành) các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy phường.

b) Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

c) Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường; trưởng các tổ chức chính trị - xã hội phường.

* Thường trực Đảng ủy hiệp y nhận xét, đánh giá cấp phó Ban chỉ huy Quân sự và Công an phường khi có đề nghị hiệp y nhận xét, đánh giá của cơ quan chủ quản.

3.2.2. Ủy quyền Thường trực Hội đồng nhân dân phường trực tiếp đánh giá, xếp loại Phó trưởng ban Kinh tế- Ngân sách và Phó trưởng ban Văn hoá- Xã hội Hội đồng nhân dân phường.

3.4.3. Ủy quyền Ủy ban nhân dân phường trực tiếp đánh giá, xếp loại người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân phường.

3.5.4. Ủy quyền Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường trực tiếp đánh giá, xếp loại cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội phường.

3.5.5. Ủy quyền Ban Chấp hành các đảng bộ, chi bộ cơ sở; chi bộ trực thuộc trực tiếp đánh giá xếp loại Phó bí thư, đảng ủy viên, chi ủy viên đảng bộ, chi bộ cơ sở; chi bộ trực thuộc.

Điều 16. Thực hiện việc đánh giá định kỳ hằng quý hoặc khi cần đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý

1. Các đồng chí cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý thực hiện việc đánh giá, xếp loại và đề xuất mức xếp loại định kỳ hằng quý đối với Quý I, II, III (theo Mẫu 04B-KĐ.CN); không thực hiện việc đánh giá và đề xuất mức xếp loại Quý IV mà kết hợp vào đánh giá, xếp loại cuối năm. Kết quả đánh giá, xếp loại Quý I, II, III và kết quả thực hiện nhiệm vụ Quý IV là căn cứ, cơ sở để tiến hành kiểm điểm, đánh giá, đề xuất mức xếp loại cuối năm đảm bảo đúng quy định về tỷ lệ, theo đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng. Kết quả đánh giá của cá nhân phải gắn với kết quả công tác của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác.

2. Căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, cá nhân tự đánh giá về kết quả thực hiện; làm rõ những tồn tại, hạn chế, vướng mắc phát sinh (nếu có) và tự đề xuất mức xếp loại chất lượng, bảo đảm đúng theo quy định. Cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý tiến hành đánh giá, xếp loại định kỳ hằng quý hoặc khi cần đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các chức danh Bí thư Đảng ủy các phường, Chủ tịch ủy ban nhân dân phường.

Điều 17. Một số nội dung khác

1. Định kỳ hằng tháng, quý, năm, các cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể (hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch) đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng. Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại là căn cứ đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm để củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý của các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; là căn cứ quan trọng để thực hiện các nội dung về công tác tổ chức, cán bộ, đánh giá người đứng đầu và

các tập thể, cá nhân có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng; đồng thời, là cơ sở để bình xét thi đua, khen thưởng theo quy định.

2. Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

3. Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới được thành lập, chia tách, hợp nhất, sáp nhập tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm theo quy định và thực hiện đánh giá, xếp loại như sau:

3.1. Đối với những nơi mới thành lập thì đánh giá, xếp loại trên cơ sở kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ từ thời điểm thành lập đến thời điểm đánh giá, xếp loại.

3.2. Đối với những nơi chia tách, hợp nhất, sáp nhập thì thực hiện đánh giá, xếp loại theo kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ trước thời điểm chia tách, hợp nhất, sáp nhập và kết quả thực hiện nhiệm vụ sau thời điểm chia tách, hợp nhất, sáp nhập.

Các tổ chức đảng mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy ý kiến đánh giá, nhận xét của cấp ủy cấp trên trực tiếp (nơi chuyển giao) làm cơ sở để đánh giá, xếp loại ở nơi mới tiếp nhận. Đối với các tổ chức đảng sau khi thực hiện chủ trương tinh gọn, sắp xếp tổ chức bộ máy của Trung ương mà không còn cấp ủy cấp trên trực tiếp (nơi chuyển giao) thì cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng hiện tại (mới) quyết định kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định trên cơ sở báo cáo tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của thời điểm trước khi chuyển giao và thời điểm từ sau khi chuyển giao tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại.

4. Đối với cá nhân có sự thay đổi về vị trí công tác và chức vụ đảm nhiệm, thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại như sau:

4.1. Đối với cán bộ lãnh đạo quản lý được bổ nhiệm chức vụ lần đầu chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại: Ngoài việc kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt; phải thực hiện kiểm điểm tại tập thể, lãnh đạo quản lý ở nơi đang công tác.

Đánh giá, xếp loại thực hiện như sau: Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và kết quả thực hiện nhiệm vụ kể từ thời điểm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý làm căn cứ để cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại theo quy định.

4.2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức đã là lãnh đạo, quản lý nhưng được bổ nhiệm chức vụ mới cao hơn trong cùng một cơ quan, đơn vị mà thời gian giữ chức vụ mới tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại chưa đủ 6 tháng: Ngoài việc kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt; phải thực hiện kiểm điểm tại tập thể, lãnh đạo quản lý theo chức danh mới được bổ nhiệm.

Đánh giá, xếp loại thực hiện như sau: Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ trước khi bổ nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ kể từ thời điểm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo chức danh mới làm căn cứ để cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại theo quy định.

4.3. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đã là cán bộ lãnh đạo, quản lý được điều động hoặc bổ nhiệm sang cơ quan, đơn vị mới nhưng chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại thì cơ quan, đơn vị cũ có trách nhiệm gửi nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị cũ về

cơ quan, đơn vị mới đề cấp có thẩm quyền tại cơ quan, đơn vị mới quyết định đánh giá, xếp loại theo quy định.

4.4. Đối với cán bộ, công chức, viên chức thay đổi vị trí công tác theo yêu cầu sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy (không bao gồm các trường hợp nêu tại điểm 4.1, 4.2, 4.3 tại khoản 4 điều này) thì tiến hành kiểm điểm, đánh giá, xếp loại theo kết quả thực hiện nhiệm vụ từ thời điểm sau khi sắp xếp.

4.5. Đảng viên chuyển công tác có thời gian sinh hoạt đảng ở tổ chức đảng trước đây từ 6 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của tổ chức đảng trước đây gửi về tổ chức đảng đang sinh hoạt để làm căn cứ đánh giá, xếp loại. Trường hợp tổ chức đảng trước đây sinh hoạt đã giải thể thì cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức đảng đó chịu trách nhiệm việc nhận xét, đánh giá.

5. Đảng viên nghỉ ốm với tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm được căn cứ vào kết quả làm việc thực tế của năm đó.

6. Đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời thì kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt đảng chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt đảng tạm thời gửi cho chi bộ nơi sinh hoạt đảng chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

7. Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện kiểm điểm, đánh giá xếp loại tại chi bộ đang sinh hoạt.

Cán bộ lãnh đạo, quản lý bị đình chỉ chức vụ lãnh đạo, quản lý thì phải kiểm điểm trong thời gian trước khi bị đình chỉ chức vụ lãnh đạo, quản lý và thực hiện kiểm điểm công chức, viên chức tại cơ quan công tác. Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại sau khi hết thời hạn đình chỉ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc phục hồi chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định.

8. Cấp có thẩm quyền thông báo nội dung nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá. Việc thông báo và sử dụng kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng phải bảo đảm phù hợp với tinh thần đổi mới phương pháp đánh giá theo hướng thực chất, tránh hình thức, có thể kiểm chứng và có giá trị sử dụng lâu dài. Kết quả xếp loại chất lượng được công khai theo quy định.

9. Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm, không đảm bảo quy định về mức xếp loại hoặc thiếu trung thực làm cho kết quả không chính xác hoặc có phản ánh từ các tổ chức, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân thì cấp có thẩm quyền phải kịp thời xem xét điều chỉnh hoặc hủy bỏ kết quả đã công bố; đồng thời, tiến hành đánh giá, xếp loại lại theo quy định (theo Mẫu 03A-ĐGL hoặc Mẫu 03B-ĐGL); chỉ đạo các cơ quan có liên quan thực hiện việc hủy bỏ các nội dung về thi đua khen thưởng và công tác cán bộ (nếu có) theo thẩm quyền để đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy định có liên quan.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Thời điểm thực hiện

1. Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hằng năm được tiến hành và hoàn thành trước khi tổng kết công tác năm của tổ chức, cơ quan, đơn vị; đánh giá nhiệm kỳ tiến hành vào năm trước năm kết thúc nhiệm kỳ. Để đảm bảo tính đồng bộ trong toàn Đảng, thống nhất thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại các tập thể và cá nhân trong hệ thống chính trị của phường hằng năm phải hoàn thành **trước ngày 05/12**. Đối với tập thể, cá nhân ở các trường học, cơ sở giáo dục: Lấy kết quả đánh giá tổng kết công tác của năm học (ở thời điểm kết thúc năm học) để làm căn cứ đánh giá, xếp loại hằng năm (vào dịp cuối năm). Đối với các cơ quan, đơn vị có tính chất đặc thù theo chức năng, nhiệm vụ quy định chưa tổng kết vào dịp cuối năm thì cấp trên trực tiếp có thẩm quyền quy định, hướng dẫn thực hiện hoàn thành **trước ngày 05/01 năm sau**. Đối với đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo quản lý hằng quý do cấp có thẩm quyền chủ động thời gian đảm bảo tiến độ theo quy định.

2. Cơ quan, đơn vị có trách nhiệm, thẩm quyền trong đánh giá, xếp loại các tập thể, cá nhân theo phân công, phân cấp tại Điều 14, Điều 15, Điều 16 quy định này báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Ban xây dựng Đảng): (i) Báo cáo kết quả tự đánh giá, xếp loại và hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý theo Điều 16 quy định này **trước ngày 05 tháng cuối của mỗi quý**; (ii) Báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp hằng năm (theo đề cương kèm theo Quy định này) và hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại **trước ngày 05/01 của năm sau**.

Điều 19. Việc bảo lưu ý kiến và khiếu nại kết quả đánh giá, xếp loại

1. Các tập thể, cá nhân có quyền giải trình, bảo lưu ý kiến và có quyền khiếu nại, kiến nghị lên cấp trên trực tiếp những vấn đề, nội dung chưa đồng tình về kết quả đánh giá, xếp loại, nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

2. Khi có khiếu nại, kiến nghị bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại, kiến nghị.

Điều 20. Quản lý hồ sơ

Hồ sơ được thể hiện bằng văn bản (văn bản giấy hoặc dữ liệu điện tử), lưu giữ tại cấp có thẩm quyền quản lý, gồm:

1. Bản kiểm điểm cá nhân, báo cáo kiểm điểm tập thể.
2. Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú đối với đảng viên đang công tác (trừ trường hợp đặc biệt).
3. Biên bản hội nghị kiểm điểm.
4. Tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chủ trì tham mưu, giúp việc.

5. Kết luận, quyết định đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.
6. Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có).
7. Văn bản tham gia, góp ý của các tổ chức, cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan (nếu có).
8. Hồ sơ giải quyết khiếu nại, kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại (nếu có).
9. Các văn bản khác (nếu có).

Điều 21. Trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức, cơ quan, đơn vị

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, các tổ chức, cơ quan, đơn vị, người đứng đầu lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về việc quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện; căn cứ quy định này có trách nhiệm tiếp tục cụ thể hóa các nội dung có liên quan, cụ thể hóa tiêu chí đánh giá, xếp loại cho từng đối tượng tập thể, cá nhân phù hợp với đặc điểm ngành, lĩnh vực và chức trách, nhiệm vụ cụ thể của tổ chức, cơ quan, đơn vị theo phân cấp, bảo đảm thống nhất, đồng bộ theo yêu cầu tại Điều 6, Điều 10 Quy định này.

2. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm người đứng đầu và tập thể, cá nhân thực hiện không đúng quy định. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm để củng cố nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý của các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ; đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cấp dưới bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra.

3. Văn phòng Đảng ủy: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ trì, trực tiếp tham mưu giúp Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy xây dựng kế hoạch kiểm điểm tập thể, cá nhân thành viên Ban Thường vụ Đảng ủy. Chủ trì, tổng hợp kết quả thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế của Đảng ủy, tham mưu báo cáo kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy theo Mẫu 01-KĐ.TT, báo cáo tự đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng bộ phường và tập thể lãnh đạo Ban Thường vụ Đảng ủy theo khung tiêu chí tại Phụ lục I kèm theo quy định này.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện phần mềm đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, lãnh đạo quản lý các cấp hằng quý, năm.

4. Ban xây dựng Đảng: Chủ trì, tham mưu thực hiện công tác kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị của phường; tham mưu báo cáo kết quả đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý và đề xuất mức xếp loại hằng quý đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý; báo cáo kết quả thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị của phường; chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Đảng ủy và các cơ quan liên quan hướng dẫn nghiệp vụ, theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Điều 22. Hiệu lực thi hành

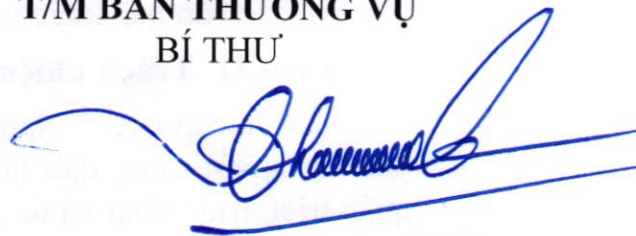
Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tập thể, cá nhân kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Ban xây dựng Đảng) để xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phường,
- Các chi bộ, đảng bộ cơ sở, trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Thanh Hà

ĐẢNG BỘ
(Tập thể kiểm điểm)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

....., ngày tháng năm

**BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM
 VÀ TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CỦA TẬP THỂ.....
 Năm**

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương (cơ quan, đơn vị); tập thể... kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại chất lượng với các nội dung chủ yếu sau:

A. NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM

I- Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động: Làm rõ việc thực hiện nguyên tắc tổ chức và hoạt động tập thể, nhất là thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện quy chế làm việc.

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra trong nghị quyết đại hội nhiệm kỳ, kế hoạch, chương trình công tác năm, được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và các nhiệm vụ phát sinh, đột xuất được cấp có thẩm quyền giao.

3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị: Tập trung đánh giá việc xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm soát quyền lực, phòng, chống chạy chức, chạy quyền, lợi ích nhóm; xây dựng và thực hiện cơ chế công khai, minh bạch trong công tác cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong triển khai thực hiện nhiệm vụ: Làm rõ việc triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng, của cấp trên; thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

II- Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

IV- Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V- Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Về hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ hoặc khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có đơn, thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng; biểu hiện "lợi ích nhóm", tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; để tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

VI- Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

B. NỘI DUNG TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

I- Đánh giá theo các nhóm tiêu chí

Trên cơ sở khung tiêu chí đánh giá đối với tập thể được quy định tại Phụ lục 1 Quy định này, các tập thể tự đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí được cụ thể hóa như sau:

1. Nhóm tiêu chí chung:/30 điểm.

2. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ:/70 điểm.

Tổng/100 điểm.

II- Đề nghị mức xếp loại chất lượng

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ.

T/M ...

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu 02A-KĐ.CN (Dùng cho cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý)

ĐẢNG BỘ
CHI BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

....., ngày tháng năm

**BẢN KIỂM ĐIỂM
 VÀ TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CỦA CÁ NHÂN**
 Năm

Họ và tên: Ngày sinh:
 Chức vụ Đảng:
 Chức vụ chính quyền:
 Chức vụ đoàn thể:
 Đơn vị công tác: Chi bộ:

A. NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM

I- Ưu điểm, kết quả đạt được

- Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".
- Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm, gắn với hiệu quả, tiến độ, chất lượng công việc.
- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cá nhân theo quy định.
- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).
- Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.
- Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung; trách nhiệm trong xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tiêu cực trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ được giao; trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện thể chế góp phần phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, về mở rộng hợp tác, hội nhập quốc tế, về đổi mới tư

duy quản trị, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

7. Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên; việc xây dựng phong cách lãnh đạo đổi mới, gần dân, sát dân, trọng dân, thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân.

II- Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm.
2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

IV- Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V- Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI- Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

B. NỘI DUNG TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

I- Đánh giá theo các nhóm tiêu chí

Trên cơ sở khung tiêu chí đánh giá được cụ thể cho từng chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư tại Phụ lục 2, diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tại Phụ lục 3 và thuộc diện cấp ủy, tổ chức, cơ quan, đơn vị quản lý, từng cá nhân tự đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí được cụ thể hóa như sau:

1. Nhóm tiêu chí chung:/30 điểm.

2. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ:/70 điểm.

Tổng/100 điểm.

II- Tự nhận mức xếp loại chất lượng

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

CÁ NHÂN TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

C. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI (Các tổ chức, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, nội dung này có thể ghi trực tiếp theo mẫu trên bản kiểm điểm cá nhân hoặc có văn bản đánh giá, xếp loại riêng)

I- Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức:

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:
- Mức xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

II- Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy (chi bộ):
- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy cơ sở¹ (chi bộ cơ sở) xếp loại mức chất lượng:

T/M ĐẢNG ỦY¹ (CHI BỘ)
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

¹ Hoặc Ban Thường vụ đối với các đảng bộ xã, phường.

Mẫu 02B-KĐ.CN (Dùng cho cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý)

ĐẢNG BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ

*

....., ngày tháng năm

**BẢN KIỂM ĐIỂM
VÀ TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CỦA CÁ NHÂN
Năm**

Họ và tên: Ngày sinh:

Đơn vị công tác:

Chi bộ.....

A. NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM

I- Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

2. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm, gắn với hiệu quả, tiến độ, chất lượng công việc.

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cá nhân theo quy định.

4. Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

II- Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

IV- Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V- Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI- Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

B. NỘI DUNG TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

I- Đánh giá theo các nhóm tiêu chí

Trên cơ sở khung tiêu chí đánh giá được cụ thể tại Phụ lục 4, từng cá nhân tự đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí được cụ thể hóa như sau:

1. Nhóm tiêu chí chung:/30 điểm.

2. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ:/70 điểm.

Tổng/100 điểm.

II- Tự nhận mức xếp loại chất lượng

☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ

☐ Hoàn thành nhiệm vụ

☐ Không hoàn thành nhiệm vụ.

CÁ NHÂN TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

C. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI (Các tổ chức, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, nội dung này có thể ghi trực tiếp theo mẫu trên bản kiểm điểm cá nhân hoặc có văn bản đánh giá, xếp loại riêng)

I- Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động:

1. Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động:

2. Mức xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

II- Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

1. Nhận xét, đánh giá của chi ủy (chi bộ):

2. Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

3. Đảng ủy cơ sở¹ (chi bộ cơ sở) xếp loại mức chất lượng:.....

T/M ĐẢNG ỦY¹ (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

¹ Hoặc Ban Thường vụ đối với các đảng bộ xã, phường.

Mẫu 02C-KĐ.CN (Dùng cho đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐẢNG BỘ

CHI BỘ , ngày tháng năm

*

BẢN KIỂM ĐIỂM VÀ TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CỦA CÁ NHÂN Năm

Họ và tên: Ngày sinh:

Đơn vị công tác:

Chi bộ:

A. NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM

I- Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

2. Việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của đảng viên theo các nhiệm vụ chính trị được cấp ủy, chi bộ phân công.

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của đảng viên theo quy định.

4. Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

II- Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

IV- Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V- Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI- Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

B. NỘI DUNG TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

Cá nhân tự đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí được cụ thể hóa như sau:

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
I	Tiêu chí chung	30		
1	Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và ý thức tổ chức kỷ luật	20		
1.1	Có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng; chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định nơi lao động, học tập, sinh sống	5		
1.2	Có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trung thực; không vi phạm Quy định về những điều đảng viên không được làm, văn hoá ứng xử nơi cư trú	5		
1.3	Chấp hành các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng; nghiêm túc trong tự phê bình và phê bình; có ý thức trách nhiệm trong xây dựng tổ chức đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ trong chi bộ; có quan hệ tốt với quần chúng nhân dân nơi sinh hoạt và nơi cư trú	10		
2	Về tự phê bình và phê bình, khắc phục hạn chế, khuyết điểm	10		
2.1	Tinh thần tự phê bình, tự soi, tự sửa của cá nhân; mức độ tự giác nhận diện hạn chế, khuyết điểm của bản thân	5		
2.2	Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra	5		
II	Tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ	70		
1	Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đảng viên. Hoàn thành các nhiệm vụ chính trị được cấp uỷ, chi bộ phân công	50		
2	Tham gia học tập nghị quyết, các văn bản chỉ đạo của cấp trên đầy đủ; phát huy vai trò của đảng viên, tích cực phát biểu ý kiến xây dựng chi bộ	10		
3	Hoàn thành các nhiệm vụ đột xuất, tích cực tham gia các hoạt động do chi bộ và các tổ chức có liên quan tại địa phương giao, phát động, phù hợp với điều kiện và sức khoẻ, độ tuổi	10		

Tổng/100 điểm.

II- Tự nhận mức xếp loại chất lượng

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
☐ Hoàn thành nhiệm vụ
☐ Không hoàn thành nhiệm vụ.

CÁ NHÂN TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

C. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI (Các tổ chức, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, nội dung này có thể ghi trực tiếp theo mẫu trên bản kiểm điểm cá nhân hoặc có văn bản đánh giá, xếp loại riêng)

1. Nhận xét, đánh giá của chi ủy (chi bộ):

2. Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

3. Đảng ủy cơ sở¹ (chi bộ cơ sở) xếp loại mức chất lượng:.....

T/M ĐẢNG ỦY¹ (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

¹ Hoặc Ban Thường vụ đối với các đảng bộ xã, phường.

Mẫu 03B-ĐGL (Dùng cho các cấp ủy cơ sở, tổ chức, cơ quan, đơn vị và tập thể có thẩm quyền khác)

¹

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

²

Số.....-QĐ/....

....., ngày tháng năm

*

QUYẾT ĐỊNH

Đánh giá, xếp loại lại chất lượng.....³ năm.....

- Căn cứ Quy định số-QĐ/TU ngày của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị của tỉnh;

- Xét đề nghị của.... (cơ quan, bộ phận tham mưu, giúp việc của cấp có thẩm quyền quyết định) về việc đánh giá, xếp loại lại chất lượng.....³;

.....² QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Hủy bỏ kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng năm..... đạt mức..... đối với.....³ trong Quyết định số.... ngày... tháng... năm... của....

Điều 2: Xếp loại chất lượng đối với.....³ năm..... đạt mức.....

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký (cơ quan, bộ phận tham mưu, giúp việc của cấp có thẩm quyền quyết định) và³ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,

- Lưu.....

T/M²

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU

(hoặc CẤP PHÓ CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU)

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

¹ Cấp trên trực tiếp

² Cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại

³ Đối tượng: Tổ chức đảng; đảng viên; tổ chức, cơ quan, đơn vị; tập thể lãnh đạo, quản lý; cá nhân.

Mẫu 04B-KĐ.CN (Dùng cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và cán bộ lãnh đạo, quản lý khác)

TỈNH ỦY TUYÊN QUANG
ĐẢNG ỦY.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

....., ngày tháng năm

BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CỦA CÁ NHÂN
Quý, năm

Họ và tên: Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

I- Tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, cá nhân tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quý như sau: (Tập trung đánh giá khái quát kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ, làm rõ những tồn tại, hạn chế, vướng mắc phát sinh (nếu có). Nội dung trình bày trong phạm vi không quá 02 trang A4).

.....
.....
.....

II- Tự đề xuất xếp loại mức chất lượng

.....

CÁ NHÂN TỰ ĐÁNH GIÁ

(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, năm....

I- TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt, triển khai của cấp ủy các cấp về thực hiện Quy định số 366-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW, ngày 31/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị và Quy định số-QĐ/TU, ngày của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị của tỉnh.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc cụ thể hóa Quy định số 366, Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW (đối với cấp tỉnh), Quy định số-QĐ/TU, ngày của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hướng dẫn số....-HD/BTCTU, ngày.... của Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đối với cấp trực thuộc tỉnh ủy) thành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị; chú ý việc cụ thể hóa nội dung kiểm điểm và xây dựng bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại (*kèm theo phụ lục thống kê số lượng văn bản tổ chức triển khai kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân và bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại đã ban hành theo quy định*).

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình

a) Công tác chuẩn bị: Việc chuẩn bị báo cáo kiểm điểm, tổ chức lấy ý kiến góp ý vào báo cáo kiểm điểm; nội dung kiểm điểm; gợi ý kiểm điểm (đối tượng và nội dung gợi ý kiểm điểm)...

b) Về tổ chức thực hiện: Thời gian, cách thức kiểm điểm, trách nhiệm, thẩm quyền, kiểm tra, giám sát việc kiểm điểm...

c) Kết quả thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình:

- Kết quả việc kiểm điểm theo các nội dung tại Quy định số 366, Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW, Quy định, Hướng dẫn ... và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh.

- Kết quả việc thực hiện gợi ý kiểm điểm (nếu có).

- Việc khắc phục hạn chế, yếu kém, tồn tại; giải quyết những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội; những vụ việc phức tạp, tồn đọng kéo dài...

- Việc chỉ đạo kiểm điểm lại những tập thể, cá nhân kiểm điểm tự phê bình và phê bình chưa đạt yêu cầu.

2.2. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân

a) Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng (đảng bộ cấp tỉnh, đảng bộ cấp trên cơ sở, tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc) và đảng viên (số liệu theo biểu mẫu).

b) Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp (cấp tỉnh và tương đương, cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng, cấp cơ sở) (số liệu theo biểu mẫu).

c) Phân tích kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng theo từng bộ tiêu chí đã được cụ thể hóa trong các phụ lục của Quy định 366 của Bộ Chính trị.

d) Phân tích việc thực hiện quy định về mức xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% tổng số tập thể, cá nhân được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”; không vượt quá 25% đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, nổi trội, tạo sự chuyển biến tích cực, hoàn thành vượt kế hoạch các công việc được giao... (có minh chứng cụ thể).

đ) Việc chỉ đạo đánh giá, xếp loại lại ở những nơi chưa thực hiện đúng quy định.

II- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm và nguyên nhân
2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân
3. Khó khăn, vướng mắc
4. Bài học kinh nghiệm
5. Một số cách làm hiệu quả (nếu có)

III- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị năm..., đề xuất, kiến nghị các giải pháp để nâng cao chất lượng công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp. Cụ thể:

1. Đề xuất, kiến nghị với Bộ Chính trị, Ban Bí thư.
2. Đề xuất, kiến nghị với Ban Tổ chức Trung ương.
3. Đề xuất, kiến nghị với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

PHỤ LỤC I

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI TẬP THỂ

(Kèm theo Quy định số 36-QĐ/TU, ngày 24 /11/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy
phường Nông Tiến)

A. TIÊU CHÍ CHUNG: 30 điểm. Tiêu chí này quy định chung cho các tập thể, gồm: Các tổ chức đảng; tập thể lãnh đạo, quản lý; tổ chức, cơ quan, đơn vị.

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	30		
1	Kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; củng cố, xây dựng tổ chức đảng và hệ thống chính trị; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên theo nghị quyết, kế hoạch, chỉ tiêu được giao	10		
1.1	Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	2		
1.2	Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên	2		
1.3	Thực hiện công tác tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ	2		
1.4	Quản lý, phân công nhiệm vụ cho cấp ủy, đảng viên; giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú; xây dựng kế hoạch củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ; kế hoạch, kết quả kết nạp đảng viên mới.	2		
1.5	Kết quả học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến	2		
2	Năng lực lãnh đạo của cấp ủy; hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội; hiệu quả trong phối hợp công tác; xây dựng đoàn kết nội bộ	10		
2.1	Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tổ chức, tập thể cùng cấp “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; các tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên	2		
2.2	Phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn	2		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	vị			
2.3	Phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, thống nhất trong nội bộ	2		
2.4	Nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội	2		
2.5	Thực hiện phối hợp công tác giữa cấp ủy với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội	2		
3	Hiệu quả trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực; không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ	3		
3.1	Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy; công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ	1		
3.2	Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm	2		
4	Kết quả thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; việc chấp hành quy chế làm việc, nội quy, chế độ công tác; phân công nhiệm vụ, tổ chức thực hiện hiệu quả	3		
4.1	Xây dựng (sửa đổi, bổ sung) quy chế làm việc kịp thời, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện các quy định, quy chế làm việc đúng trách nhiệm, quyền hạn được giao	1		
4.2	Thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình, có kế hoạch, biện pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm	2		
5	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng bộ máy tinh gọn, tinh giản biên chế, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, phương pháp quản lý gắn với xây dựng văn hoá công vụ trong hoạt động quản lý, điều hành tổ chức, cơ quan, đơn vị	2		
6	Tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa của tập thể; kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra trong các kỳ kiểm điểm trước hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát	2		

B. TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ: 70 điểm

Tiêu chí này quy định riêng cho từng loại hình tập thể.

I- Đối với các tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cấp ủy

1. Đảng bộ và tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy phường

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn, bảo đảm chất lượng/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra		.../...	
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành		.../...	
1	Kết quả thực hiện nhiệm vụ được Tỉnh ủy, UBND tỉnh và cấp trên giao	20		
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu theo chức năng, nhiệm vụ đề ra theo nghị quyết đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị	40		
2.1	Về kinh tế - xã hội	20		
a)	Lãnh đạo, chỉ đạo ban hành đầy đủ các nghị quyết, chương trình, đề án về phát triển kinh tế phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương.	2		
b)	Lãnh đạo thực hiện hoàn thành, vượt kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu (5 chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt: tốc độ tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công, thu nhập bình quân đầu người, giảm tỉ lệ hộ nghèo)	10		
c)	Hoàn thành các chỉ tiêu đề ra, không để nợ đọng xây dựng cơ bản. Quản lý, điều hành chi ngân sách đúng quy định; không để lãng phí, thất thoát trong sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển kinh tế của địa phương	2		
d)	Lãnh đạo, chỉ đạo việc quy hoạch, quản lý và sử dụng đất đai đúng pháp luật theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh. Xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng; trong đó các chỉ tiêu hệ thống kết cấu hạ tầng đạt kế hoạch. Thực hiện tốt công tác đền bù, giải phóng mặt bằng.	2		
đ)	Thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã, phường một sản phẩm OCOP, nâng cao chất lượng sản phẩm. Hằng năm duy trì và phát triển thêm được các sản phẩm OCOP. Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, đổi	2		

	mới sáng tạo, chuyển đổi số. Hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch của tỉnh về các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số (nếu có)			
e	Lãnh đạo, chỉ đạo đạt chỉ tiêu về trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; đạt tiêu chí quốc gia về y tế; đạt chỉ tiêu về số lượng người dân tham gia bảo hiểm y tế, người dân được lập hồ sơ quản lý sức khỏe; đạt chỉ tiêu về thôn, bản, tổ dân phố được công nhận “thôn, bản, tổ dân phố văn hoá”; gia đình văn hóa; đạt chỉ tiêu về lao động đã qua đào tạo	2		
2.2	Về môi trường	10		
a)	Đạt chỉ tiêu về tỷ lệ che phủ rừng; tỷ lệ người dân được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn	5		
b)	Đạt chỉ tiêu về tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn	3		
c)	100% các khu, cụm công nghiệp đang hoạt động trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường; cơ bản không còn điểm, khu vực ô nhiễm môi trường gây bức xúc trong khu dân cư và cộng đồng	2		
2.3	Về quốc phòng, an ninh	10		
a)	Lãnh đạo, chỉ đạo ban chỉ huy quân sự cấp xã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ vững mạnh. Hoàn thành công tác huấn luyện; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ bảo đảm số lượng, chất lượng. Hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân hằng năm bảo đảm số lượng, chất lượng.	5		
b)	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kế hoạch huấn luyện, diễn tập khu vực phòng thủ; phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; phòng chống cháy rừng. Không để công dân của địa phương tụ tập đông người, khiếu kiện lên cấp trên. Không có “điểm nóng”, phức tạp ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Không để công dân xuất cảnh trái phép ra nước ngoài.	3		
c)	Thực hiện tốt phong trào toàn dân tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm. Nắm chắc tình hình, xử lý kịp thời các vấn đề phức tạp nảy sinh; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Không để xảy ra các vụ án đặc biệt nghiêm trọng ở địa phương. Giảm số người nghiện ma túy trên địa bàn. Giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí. Không để xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật, gây ô nhiễm môi trường, khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép.	2		
3	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành, sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, đề án của cấp uỷ cấp	10		

	mình; các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên			
3.1	Kết quả thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên	5		
3.2	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành, sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, đề án của cấp ủy cấp mình	5		

2. Các tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cấp ủy

2.1. Đối với tổ chức đảng ở cơ quan Đảng, cơ quan hành chính; tập thể lãnh đạo cấp ủy ở cơ quan Đảng, cơ quan hành chính

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn, bảo đảm chất lượng/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra		.../...	
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành		.../...	
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm	20		
1.1	Ban hành đầy đủ chương trình công tác, kế hoạch, nghị quyết của cấp ủy	10		
1.2	Cụ thể hoá chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thành chương trình, kế hoạch, nghị quyết của cấp ủy để thực hiện bảo đảm đầy đủ, đúng quy định theo yêu cầu của cấp ủy cấp trên và sát thực tiễn của đơn vị	10		
2	Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo nghị quyết đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về nhiệm vụ chính trị và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị	40		
2.1	Lãnh đạo cán bộ, công chức, người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ tham mưu, nghiên cứu, đề xuất trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan	8		
2.2	Lãnh đạo xây dựng, thực hiện quy chế làm việc; thực hiện quy định đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, công chức, người lao động; trong năm không có cán bộ, công chức, người lao động vi phạm kỷ luật lao động, kỷ luật phát ngôn	8		
2.3	Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan; nội bộ cơ quan đoàn kết thống nhất; xây dựng cơ quan đạt chuẩn văn hóa; xây dựng chuẩn mực đạo đức	8		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	của cán bộ, đảng viên; tỷ lệ hộ gia đình cán bộ, công chức, người lao động đạt chuẩn văn hóa			
2.4	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện cải cách hành chính; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số	8		
2.5	Lãnh đạo giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ an toàn cơ quan; trong năm không có cán bộ, công chức, người lao động vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội. Việc xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, công chức, người lao động	8		
3	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp	10		
3.1	Kết quả xếp loại tổ chức, cơ quan cùng cấp "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên; kết quả xếp loại cán bộ, công chức trong năm đạt từ 90% trở lên	5		
3.2	90% các tổ chức đảng trực thuộc, 90% đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên	5		

2.2. Đối với tổ chức đảng trong đơn vị sự nghiệp; tập thể cấp ủy trong đơn vị sự nghiệp

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn, bảo đảm chất lượng/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra	.../...		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành	.../...		
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm	20		
1.1	Ban hành đầy đủ chương trình công tác, kế hoạch, nghị quyết của cấp ủy	10		
1.2	Cụ thể hoá chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thành chương trình, kế hoạch, nghị quyết của cấp ủy để thực hiện bảo đảm đầy đủ, đúng quy định theo yêu cầu của cấp ủy cấp trên và sát thực tiễn của đơn vị	10		
2	Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo nghị quyết đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về nhiệm vụ chính trị và xây dựng Đảng, hệ	40		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	thống chính trị			
2.1	Lãnh đạo viên chức, người lao động cải tiến phong cách, phương pháp làm việc; phát huy tính chủ động, sáng tạo, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ, quy chế chuyên môn của ngành; vận động hội viên và các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động do tổ chức Hội phát động	8		
2.2	Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế làm việc; quy định đánh giá, xếp loại đối với viên chức, người lao động; trong năm không có viên chức, người lao động vi phạm kỷ luật lao động, kỷ luật phát ngôn	8		
2.3	Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị; nội bộ đơn vị đoàn kết thống nhất; xây dựng đơn vị đạt chuẩn văn hóa; xây dựng chuẩn mực đạo đức của đảng viên; tỷ lệ hộ gia đình viên chức, người lao động đạt chuẩn văn hóa	8		
2.4	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện cải cách hành chính; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số	8		
2.5	Lãnh đạo giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ an toàn đơn vị; trong năm không có viên chức, người lao động vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội. Việc xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của viên chức, người lao động	8		
3	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp	10		
3.1	Kết quả xếp loại tổ chức, đơn vị cùng cấp "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên; kết quả xếp loại cán bộ, viên chức trong năm đạt từ 90% trở lên	5		
3.2	90% các tổ chức đảng trực thuộc, 90% đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên	5		

2.3. Đối với tổ chức đảng ở doanh nghiệp, hợp tác xã; tập thể cấp ủy ở doanh nghiệp, hợp tác xã

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn, bảo đảm chất lượng/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra	.../...		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn	.../...		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	thành vượt mức yêu cầu/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành			
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm	20		
1.1	Ban hành đầy đủ chương trình công tác, kế hoạch, nghị quyết của cấp ủy	10		
1.2	Cụ thể hoá chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thành chương trình, kế hoạch, nghị quyết của cấp ủy để thực hiện bảo đảm đầy đủ, đúng quy định theo yêu cầu của cấp ủy cấp trên và sát thực tiễn của đơn vị	10		
2	Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo nghị quyết đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về nhiệm vụ chính trị và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị	40		
2.1	Lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đảm bảo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước	8		
2.2	Thực hiện an toàn vệ sinh, an toàn lao động; phòng chống cháy nổ và giữ gìn bảo vệ môi trường; đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và sức cạnh tranh của doanh nghiệp; có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường; cơ bản không còn điểm, khu vực ô nhiễm môi trường gây bức xúc trong khu dân cư và cộng đồng	8		
2.3	Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở doanh nghiệp; quy định về quản lý tài chính, tài sản của doanh nghiệp; nội bộ đoàn kết thống nhất; xây dựng văn hóa doanh nghiệp, hộ gia đình văn hóa; thực hiện các hoạt động xã hội, đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện	8		
2.4	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Bảo đảm thu nhập, việc làm và thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, tay nghề cho người lao động	8		
2.5	Công tác giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ an toàn doanh nghiệp; trong năm không có cán bộ, người lao động vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội. Việc xem xét,	8		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	giải quyết những kiến nghị, đề xuất của người lao động; không để xảy ra đình công, khiếu kiện đông người, vượt cấp; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và cải thiện điều kiện làm việc của người lao động			
3	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp: 90% các tổ chức đảng trực thuộc, 90% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên	10		

2.4. Đối với tổ chức đảng trong Công an, Chi bộ Quân sự; tập thể cấp ủy trong Công an, Chi bộ Quân sự

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn, bảo đảm chất lượng/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra	.../...		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành	.../...		
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm	20		
1.1	Ban hành đầy đủ chương trình công tác, kế hoạch, nghị quyết của cấp ủy	10		
1.2	Cụ thể hoá chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thành chương trình, kế hoạch, nghị quyết của cấp ủy để thực hiện bảo đảm đầy đủ, đúng quy định theo yêu cầu của cấp ủy cấp trên và sát thực tiễn của đơn vị	10		
2	Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo nghị quyết đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về nhiệm vụ chính trị, an ninh, quốc phòng, đối ngoại và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị	40		
2.1	Lãnh đạo đơn vị đề ra giải pháp cụ thể để thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, năm và nhiệm vụ chính trị của đơn vị	8		
2.2	Lãnh đạo đơn vị xây dựng và thực hiện quy chế làm việc; quy định đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, chiến sĩ; trong năm không có cán bộ, chiến sĩ vi phạm kỷ luật	8		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	của ngành; lãnh đạo cán bộ, chiến sĩ phát huy tính chủ động, sáng tạo; cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công tác; đề cao tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân; hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ			
2.3	Lãnh đạo đơn vị thực hiện công tác nghiệp vụ; thực hiện chế độ sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo quân số trực hoàn thành nhiệm vụ trong mọi tình huống. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch huấn luyện, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ, chiến sĩ	8		
2.4	Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị; nội bộ đơn vị đoàn kết thống nhất; công tác hậu cần, đời sống; xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, chiến sĩ; thực hiện cải cách hành chính; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số	8		
2.5	Lãnh đạo thực hiện công tác quản lý vũ khí, khí tài, phương tiện kỹ thuật được trang bị; giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ an toàn đơn vị; trong năm không có cán bộ, chiến sĩ vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội	8		
3	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị (nếu có)	10		
3.1	Kết quả xếp loại tổ chức, đơn vị cùng cấp "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên; kết quả xếp loại cán bộ, chiến sĩ trong năm đạt từ 90% trở lên	5		
3.2	90% các tổ chức đảng trực thuộc, 90% đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên	5		

2.5. Đối với chi bộ tổ dân phố; tập thể cấp ủy chi bộ tổ dân phố

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn, bảo đảm chất lượng/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra	.../...		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành	.../...		
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương	20		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
	trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở tổ dân phố			
1.1	Ban hành chương trình công tác, kế hoạch, nghị quyết của cấp ủy	10		
1.2	Cụ thể hoá chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thành chương trình, kế hoạch, nghị quyết của cấp ủy, chỉ bộ để thực hiện bảo đảm đầy đủ, đúng quy định theo yêu cầu của cấp ủy cấp trên và sát thực tiễn của tổ dân phố	10		
2	Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở	30		
2.1	Các chỉ tiêu về sản xuất nông, lâm, thủy sản, chăn nuôi, phát triển sản xuất công nghiệp, TCN, thương mại, dịch vụ...	3		
2.2	Các chỉ tiêu về thực hiện xây dựng đô thị văn minh	3		
2.3	Các chỉ tiêu về giáo dục: Huy động trẻ đi nhà trẻ, trẻ đi mẫu giáo, trẻ 6 tuổi vào lớp 1.	3		
2.4	Chỉ tiêu tỷ lệ trẻ em (dưới 1 tuổi) được tiêm chủng đầy đủ các loại vacxin. Chỉ tiêu giảm tỷ lệ trẻ em (dưới 5 tuổi) suy dinh dưỡng	3		
2.5	Chỉ tiêu tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	3		
2.6	Chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo	3		
2.7	Chỉ tiêu về bảo hiểm y tế	3		
2.8	Các chỉ tiêu về tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa	3		
2.9	Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”	3		
2.10	Xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước tổ dân phố	3		
3	Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh	10		
3.1	Thực hiện chỉ tiêu tuyển quân, thực hiện chính sách hậu phương quân đội	2		
3.2	Tuyên truyền giáo dục pháp luật cho nhân dân; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội	2		
3.3	Không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp gây mất ổn định.	2		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
3.4	Không phát sinh mới người mắc các tệ nạn xã hội trong năm	2		
3.5	Thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tổ dân phố đạt tiêu chuẩn An ninh trật tự	2		
4	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp	10		
4.1	Kết quả xếp loại tổ dân phố văn hóa	5		
4.2	90% ban công tác mặt trận, các chi đoàn, chi hội hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 90% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên	5		

II- Đối với các tổ chức, cơ quan, đơn vị và tập thể lãnh đạo, quản lý các tổ chức, cơ quan

1. Đối với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy; tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn, bảo đảm chất lượng/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra	.../...		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành	.../...		
1	Kết quả thực hiện nhiệm vụ được Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy giao, phê duyệt	10		
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	50		
2.1	Kết quả thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất và thực hiện	10		
a)	Kịp thời chủ trì, phối hợp, nghiên cứu, đề xuất ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đảm bảo chất lượng, hiệu quả	4		
b)	Chủ động nghiên cứu, đề xuất và ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền tạo thuận lợi trong triển khai thực hiện nhiệm vụ của cơ quan	4		
c)	Thực hiện đầy đủ việc nghiên cứu, đề xuất khác theo chức năng, nhiệm vụ	2		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
2.2	Kết quả thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra, giám sát	10		
a)	Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ phường thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát đảm bảo chương trình chương trình, kế hoạch năm	4		
b)	Thực hiện hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ theo chương trình, kế hoạch năm	4		
c)	Thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ	2		
2.3	Kết quả thực hiện nhiệm vụ thẩm định, thẩm tra	10		
a)	Thẩm định, thẩm tra các đề án, văn bản của các cơ quan, tổ chức trước khi trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy đảm bảo yêu cầu, đúng tiến độ	8		
b)	Tham gia ý kiến đối với các văn bản của các cơ quan, đơn vị có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định	2		
2.4	Kết quả thực hiện nhiệm vụ phối hợp	10		
a)	Phối hợp, đề xuất nội dung với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong thực hiện cơ chế, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của tỉnh	2		
b)	Phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định của Đảng	6		
c)	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định	2		
2.5	Về xây dựng cơ quan	10		
a)	Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện các quy định, nội quy, quy chế và chế độ làm việc, văn hóa công sở	2		
b)	Công tác phối hợp giữa tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật; chỉ đạo, thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; công tác quản lý tài sản, tài chính tại cơ quan, đơn vị	2		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
c)	Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị; xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong điều hành thực hiện nhiệm vụ	2		
d)	Năng lực lãnh đạo xây dựng cơ quan, đơn vị; quán triệt, triển khai các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại cơ quan, đơn vị; thực hiện công tác cán bộ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý theo quy định và các mối quan hệ công tác	2		
đ)	Cơ quan được công nhận đạt tiêu chuẩn Cơ quan an toàn về An ninh trật tự. 100% cán bộ, công chức được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên	2		
3	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành, sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, đề án của cấp ủy cấp mình; các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên	10		
3.1	Kết quả thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên	5		
3.2	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành, sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, đề án của cấp ủy cấp mình	5		

2. Đối với cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường; tập thể Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn, bảo đảm chất lượng/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra	.../...		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành	.../...		
1	Kết quả thực hiện nhiệm vụ được Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy giao, phê duyệt	10		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	60		
2.1	Tham mưu triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ và Luật của tổ chức mình kịp thời, đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Kịp thời tham mưu triển khai, tổ chức thực hiện việc tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; tham gia thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, giám sát và phản biện xã hội theo quy định	5		
2.2	Tham mưu triển khai, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp và kế hoạch công tác theo yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan kịp thời, đảm bảo chất lượng, hiệu quả	5		
2.3	Tham mưu xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát theo Điều lệ và Luật của tổ chức mình và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan	5		
2.4	Tham mưu tổ chức thực hiện đầy đủ các cuộc kiểm tra, giám sát theo chương trình kiểm tra, giám sát đảm bảo tiến độ	5		
2.5	Tham mưu hướng dẫn thực hiện Điều lệ, Luật của tổ chức mình và các văn bản quy phạm pháp luật theo phân công, phân cấp đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ	5		
2.6	Tham mưu sơ kết, tổng kết công tác chuyên môn và các cuộc vận động, các phong trào thi đua theo phân công, phân cấp đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ	5		
2.7	Tham mưu thực hiện công tác quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan; kết quả triển khai, thực hiện các công việc đột xuất, phát sinh theo chức năng nhiệm vụ	5		
2.8	Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện các quy định, nội quy, quy chế và chế độ làm việc, văn hóa công sở	5		
2.9	Công tác phối hợp giữa tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật; chỉ đạo, thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; công tác quản lý tài sản, tài chính tại cơ quan, đơn vị	5		
2.10	Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị; xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ	5		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	thông tin, chuyển đổi số trong điều hành thực hiện nhiệm vụ			
2.11	Năng lực lãnh đạo xây dựng cơ quan, đơn vị; quán triệt, triển khai các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại cơ quan, đơn vị; thực hiện công tác cán bộ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý theo quy định và các mối quan hệ công tác	5		
2.12	Cơ quan được công nhận đạt tiêu chuẩn an toàn về An ninh trật tự. Tổ chức đảng cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; 100% cán bộ, công chức được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên	5		

3. Đối với các Ban của Hội đồng nhân dân phường; tập thể lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân phường

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn, bảo đảm chất lượng/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra	.../...		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành	.../...		
1	Kết quả tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác năm	10		
2	Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của Hội đồng nhân dân liên quan đến lĩnh vực phụ trách	5		
3	Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực phụ trách do Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân phân công	10		
4	Giúp Hội đồng nhân dân giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân trong các lĩnh vực phụ trách và giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi phụ trách	10		
5	Kết quả tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực phụ trách do Hội đồng	5		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	nhân dân hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân phân công			
6	Thực hiện việc tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và phản ánh, đôn đốc, giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri, đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân	5		
7	Báo cáo kết quả hoạt động giám sát với Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân	5		
8	Thực hiện trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân	5		
9	Tham gia hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân	5		
10	Thực hiện việc phối hợp công tác và trao đổi kinh nghiệm hoạt động về những vấn đề có liên quan giữa các ban của Hội đồng nhân dân	5		
11	100% cán bộ, công chức được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên	5		

4. Đối với cơ quan chuyên môn, trung tâm phục vụ hành chính công của UBND phường; tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan chuyên môn, trung tâm phục vụ hành chính công của UBND phường

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn, bảo đảm chất lượng/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra	.../...		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành	.../...		
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ quan, đơn vị	10		
2	Lãnh đạo cán bộ, công chức, người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo, thực hiện tốt chức trách, nhiệm	10		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	vụ tham mưu, nghiên cứu, đề xuất trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan			
3	Tham mưu xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật; các đề án, chương trình, kế hoạch; các văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của ngành, lĩnh vực được phân công	10		
4	Tham mưu thực hiện công tác cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, quản trị hành chính công	5		
5	Nghiên cứu, đề xuất những nội dung trọng tâm của ngành, lĩnh vực được phân công để tham mưu xây dựng các nghị quyết, kế hoạch, chương trình công tác của Đảng ủy; Hội đồng nhân dân; Ủy ban nhân dân phường	10		
6	Thực hiện mối quan hệ phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức có liên quan	5		
7	Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan; nội bộ cơ quan đoàn kết thống nhất; thực hiện cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng	5		
8	Giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ an toàn cơ quan; trong năm không có cán bộ, công chức, người lao động vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội. Cơ quan được công nhận đạt tiêu chuẩn an toàn về An ninh trật tự. 100% cán bộ, công chức được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên	10		
9	Việc xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, công chức, người lao động. Việc xây dựng cơ quan đạt chuẩn văn hóa; tỷ lệ hộ gia đình cán bộ, công chức, người lao động đạt chuẩn văn hóa	5		

5. Đối với Trung tâm Dịch vụ công; tập thể lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ công thuộc UBND phường

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành	.../...		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	đúng hạn, bảo đảm chất lượng/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra			
	Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu/Tổng số việc, số các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành		.../...	
1	Kết quả thực hiện nhiệm vụ được Đảng ủy, UBND phường giao, phê duyệt	10		
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	60		
1	Kết quả công tác thông tin, tuyên truyền về đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của đảng bộ, chính quyền địa phương; giáo dục lòng yêu nước, đạo đức cách mạng, lối sống lành mạnh, truyền thống tốt đẹp	10		
2	Kết quả cung cấp dịch vụ công theo chức năng, nhiệm vụ	5		
3	Lãnh đạo viên chức, người lao động cải tiến phong cách, phương pháp làm việc; phát huy tính chủ động, sáng tạo, đổi mới, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ	10		
4	Tham mưu xây dựng, ban hành các đề án, chương trình, kế hoạch; các văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của lĩnh vực được phân công	5		
5	Nghiên cứu, đề xuất những nội dung trọng tâm của lĩnh vực được phân công để tham mưu xây dựng các kế hoạch, chương trình công tác của Ủy ban nhân dân phường	5		
6	Thực hiện mối quan hệ phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức có liên quan	5		
7	Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị; nội bộ đơn vị đoàn kết thống nhất; thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; công tác quản lý tài sản, tài chính; thực hiện cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng	5		
8	Giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ an toàn cơ quan; trong năm không có cán bộ, công chức, người lao động vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội. Cơ quan được công nhận đạt tiêu chuẩn an toàn về An ninh trật tự. 100% cán bộ, công chức được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên	10		
9	Việc xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của	5		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
	cán bộ, viên chức, người lao động. Việc xây dựng đơn vị đạt chuẩn văn hóa; tỷ lệ hộ gia đình viên chức, người lao động đạt chuẩn văn hóa			

PHỤ LỤC II
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÁ NHÂN
GIỮ CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

(Kèm theo Quy định số 36-QĐ/TU, ngày 24 /11/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy
phường Nông Tiến)

A. NHÓM TIÊU CHÍ CHUNG: 30 điểm. Tiêu chí này quy định chung cho tất cả cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tư chấm	Lý do trừ điểm
I	2	3	4	5
	Tổng điểm	30		
1	Về chính trị, tư tưởng	10		
1.1	Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng.	2		
1.2	Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước mọi khó khăn, thách thức; kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước; nhận thức và hành động thống nhất về tư tưởng chính trị, tổ chức và đạo đức; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng.	2		
1.3	Có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phục vụ Nhân dân, sâu sát cơ sở, luôn hành động vì lợi ích của Nhân dân, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân.	2		
1.4	Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.	1		
1.5	Tích cực nghiên cứu, học tập các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn.	1		
1.6	Có năng lực tư duy và tầm nhìn đáp ứng với yêu cầu thay đổi của tình hình thực tiễn; phát huy tinh thần chủ động, đổi mới, sáng tạo; phấn đấu vì mục tiêu phát triển của tổ chức, cơ quan, đơn vị, đóng góp vào mục tiêu chung của đất nước	1		
1.7	Có uy tín cao, tiêu biểu về phẩm chất đạo đức và phong	1		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	cách công tác; là trung tâm đoàn kết, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.			
2	Về phẩm chất đạo đức và ý thức tổ chức kỷ luật	10		
2.1	Có phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương; không vi phạm Quy định về những điều đảng viên không được làm. Không vi phạm đạo đức, lối sống đến mức bị xử lý kỷ luật trong 5 năm gần nhất.	2		
2.2	Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, hách dịch, cửa quyền, vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, xa hoa, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm.	2		
2.3	Có ý thức tự giác học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức bản thân; có tinh thần, trách nhiệm cao với công việc; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hy sinh vì lợi ích chung.	2		
2.4	Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và chỉ đạo thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.	2		
2.5	Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.	1		
2.6	Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của tổ chức, cơ quan, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.	1		
3	Năng lực lãnh đạo, quản lý và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm; khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao; thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ; tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung	7		
3.1	Năng lực lãnh đạo, quản lý	2		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	- Có tư duy, khả năng hoạch định đường lối, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đóng góp vào mục tiêu phát triển chung của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh. - Có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. - Có năng lực, kinh nghiệm thực tiễn để cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công phụ trách. - Có khả năng chỉ đạo, điều hành hoạt động của tổ chức, cơ quan, đơn vị, phân công công việc khoa học, giám sát chặt chẽ, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật.			
3.2	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm - Có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực công tác được phân công; am hiểu quy định pháp luật, quy trình nghiệp vụ có liên quan đến vị trí việc làm. - Có khả năng phát hiện các vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chủ động đề xuất chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để tháo gỡ điểm nghẽn, thúc đẩy phát triển. - Có kỹ năng xử lý công việc độc lập, làm việc nhóm hiệu quả.	2		
3.3	Khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao - Nhiệm vụ thường xuyên: Vận dụng hiệu quả kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ để xử lý công việc chuyên môn theo kế hoạch định kỳ; duy trì ổn định chất lượng chuyên môn. - Nhiệm vụ đột xuất: Chủ động đề xuất giải pháp, thực hiện hiệu quả các công việc phát sinh; có khả năng phản ứng kịp thời, đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể.	1		
3.4	Thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ - Tinh thần trách nhiệm cao trong công việc; chủ động tiếp cận kiến thức mới để kịp thời điều chỉnh, đề xuất cải tiến quy trình hoặc giải pháp nâng cao hiệu quả công việc. - Có thái độ đúng mực, phong cách làm việc chuẩn mực, lễ lối hành chính chuyên nghiệp trong quan hệ công tác. - Phối hợp có hiệu quả với tập thể, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công.	1		
3.5	Tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung - Có sáng kiến, mô hình cách làm mới hoặc đề xuất giải pháp hiệu quả, mang tính đột phá hoặc tạo chuyển biến,	1		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	được áp dụng trong thực tiễn thuộc phạm vi, lĩnh vực phụ trách và được cấp có thẩm quyền ghi nhận, đánh giá cao. - Sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, nhiệm vụ có tính chất đột xuất, phức tạp hoặc trong điều kiện khó khăn. - Có tinh thần chịu trách nhiệm trước kết quả công việc; chủ động nhận trách nhiệm khi có sai sót và có biện pháp khắc phục rõ ràng, cụ thể. - Quyết đoán, kịp thời đưa ra quyết định trong phạm vi thẩm quyền, không né tránh; có tinh thần tiên phong trong thực hiện những nhiệm vụ mới.			
4	Về mức độ tin nhiệm, uy tín và khả năng quy tụ đoàn kết	2		
4.1	Có uy tín trong nội bộ, gương mẫu, gắn bó mật thiết với Nhân dân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân ở địa phương, cơ quan, đơn vị tin tưởng, tin nhiệm cao.	1		
4.2	Có khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ; xây dựng tập thể vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; phát huy sức mạnh tập thể; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đoàn kết, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.	1		
5	Về tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm Tinh thần tự phê bình, tự soi, tự sửa của cá nhân lãnh đạo, quản lý; sự chủ động nhận diện thiếu sót trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra của bản thân và trong phạm vi lãnh đạo, quản lý.	1		

B. TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ: 70 điểm.

Tiêu chí này quy định riêng cho cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo phân cấp.

1. Đối với Phó Bí thư thường trực Đảng ủy

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
1	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo toàn bộ công việc và hoạt động của Thường trực Đảng ủy. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.	30		
1.1	Việc chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung, chương trình, kế	5		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
	hoạch công tác của Đảng uỷ, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng uỷ theo chức năng, nhiệm vụ trên lĩnh vực được phân công phụ trách.			
1.2	Việc chỉ đạo cơ quan tham mưu để Đảng uỷ ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp uỷ, Ban Thường vụ bảo đảm đúng quy định, kịp thời, sát thực tiễn.	5		
1.3	Chỉ đạo cụ thể hoá và vận dụng sáng tạo các nghị quyết của Đảng thành chương trình, kế hoạch công tác của Ban Thường vụ, Thường trực Đảng uỷ và chương trình công tác hằng tháng, quý, 6 tháng, năm của Ban Thường vụ	5		
1.4	Chỉ đạo chuẩn bị nội dung các hội nghị cấp uỷ, ban thường vụ, thường trực	5		
1.5	Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc để nghiên cứu, quán triệt, cụ thể hoá, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và công tác đảng viên	5		
1.6	Phân tích, dự báo, xử lý tình huống chính trị-xã hội bảo đảm kịp thời, không để bị động, bất ngờ, mất ổn định chính trị-xã hội.	5		
2	Việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.	20		
2.1	Chỉ đạo hoạt động các cơ quan tham mưu, giúp việc hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Giải quyết kịp thời các công việc phát sinh hằng ngày liên quan đến Đảng bộ.	4		
2.2	Chỉ đạo xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh. Tập trung củng cố, kiện toàn, phát triển tổ chức cơ sở đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Không có tổ chức đảng yếu kém. Kết quả phát triển đảng viên mới hằng năm đạt hoặc vượt chỉ tiêu. Kết quả công tác phát triển đảng viên, thành lập tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước.	4		
2.3	Chỉ đạo công tác tuyên giáo, dân vận, dân chủ cơ sở	4		
2.4	Chỉ đạo chuyển đổi số, cải cách hành chính trong Đảng; công tác tài chính đảng, thông tin báo cáo, giải quyết đơn, thư	4		
2.5	Chỉ đạo kiểm tra, giám sát toàn khoá và hằng năm	4		
3	Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện đúng Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương về tổ chức sinh hoạt đảng; nâng	20		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
	cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, công tác quản lý đảng viên.			
3.1	Chỉ đạo triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng về tổ chức sinh hoạt đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, công tác quản lý đảng viên.	7		
3.2	Chỉ đạo xây dựng và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kế hoạch, chương trình, quy chế, quy định, hướng dẫn về tổ chức sinh hoạt đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, công tác quản lý đảng viên.	7		
3.3	Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức sinh hoạt đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, công tác quản lý đảng viên.	6		

2. Đối với cấp trưởng, cấp phó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
1	Công tác nghiên cứu, tham mưu, đề xuất ban hành các chủ trương, chính sách, giải pháp của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và nhiệm vụ chính trị được giao thuộc lĩnh vực được phân công, phụ trách.	30		
1.1	Tham mưu các nghị quyết, quy định, kế hoạch, văn bản chỉ đạo công tác đảng, công tác chính trị - tư tưởng, tổ chức - cán bộ, kiểm tra, nội chính, dân vận, văn phòng cấp ủy theo lĩnh vực được phân công bảo đảm đúng tiến độ, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn.	7		
1.2	Phân tích, tổng hợp, đánh giá và tham mưu cấp ủy ban hành các văn bản theo lĩnh vực công tác đạt yêu cầu về nội dung, hình thức và tiến độ; sử dụng thành thạo hệ thống quản lý điều hành văn bản; tổ chức thực hiện hiệu quả chuyển đổi số trong công tác đảng.	6		
1.3	Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện hiệu quả nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, hướng dẫn của Trung ương và cấp trên	6		
1.4	Chủ động phát hiện, đề xuất các giải pháp đổi mới, tổng kết thực tiễn phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và tình hình địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị	6		
1.5	Chủ động xây dựng và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch, chương trình công tác, đề án, quy chế, quy định thuộc lĩnh vực phụ trách gắn với kế hoạch, chương	5		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
	trình công tác và tình hình thực tiễn của tổ chức, cơ quan, đơn vị.			
2	Công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ theo chức năng của ngành, lĩnh vực được phân công, phụ trách	20		
2.1	Chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng liên quan đến lĩnh vực công tác được phân công phụ trách; thực hiện kiểm tra, đôn đốc định kỳ, đột xuất, kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý hoặc kiến nghị xử lý các bất cập, hạn chế	7		
2.2	Không để xảy ra vi phạm kỷ luật, mất đoàn kết nội bộ; không có sai phạm về bảo vệ bí mật nhà nước và công tác bảo vệ chính trị nội bộ Tập thể cơ quan, đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 100% cán bộ, đảng viên của cơ quan, đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	7		
2.3	Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc cơ quan, đơn vị nơi công tác ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào công tác chỉ đạo, điều hành phù hợp với điều kiện thực tế, đúng quy định.	6		
3	Thẩm định, thẩm tra các văn bản của các cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức, tổ chức chính trị - xã hội về công tác xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị và các nhiệm vụ chính trị được giao (thuộc thẩm quyền) có liên quan trước khi trình Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ phường	20		
3.1	Chỉ đạo và thực hiện thẩm định, thẩm tra, tham gia ý kiến vào các văn bản thuộc lĩnh vực phụ trách bảo đảm sản phẩm đáp ứng yêu cầu, chất lượng, tiến độ, không để xảy ra sai sót phải chỉnh sửa sau khi đã ban hành; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các nội dung còn vướng mắc.	7		
3.2	Trong quá trình thẩm định, tham gia ý kiến vào các văn bản thuộc lĩnh vực phụ trách có đề xuất nội dung mới, giải pháp khả thi, giải quyết được vấn đề thực tiễn đặt ra; được tiếp thu, ban hành, áp dụng hiệu quả trong thực tế và được ghi nhận tích cực trong tổ chức thực hiện.	7		
3.3	Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan để tháo gỡ, kịp thời xử lý vướng mắc có liên quan đến lĩnh vực phụ trách, không để tồn đọng vượt cấp.	6		

3. Đối với Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
1	Lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng, ban hành các nghị quyết của HĐND; công tác thẩm tra các báo cáo, đề án, tờ trình của UBND và các cơ quan trình kỳ họp HĐND.	30		
1.1	Lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng, các Ban của HĐND thực hiện việc xây dựng, thẩm tra các báo cáo, dự thảo nghị quyết bảo đảm kịp thời, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.	10		
1.2	Lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân thông qua nghị quyết đúng thẩm quyền, phù hợp với thực tiễn, bảo đảm quy trình, thủ tục, không trái với pháp luật.	10		
1.3	Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của HĐND bảo đảm đúng quy chế làm việc; chỉ đạo, xử lý hiệu quả các tình huống phức tạp theo đúng chức năng, nhiệm vụ.	10		
2	Thực hiện nhiệm vụ tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, tiếp nhận kiến nghị, đơn thư khiếu nại, tố cáo và đôn đốc, giám sát các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của cử tri.	20		
2.1	Lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu, đại biểu HĐND thực hiện hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, tiếp nhận kiến nghị, đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng trình tự, thủ tục, thời hạn, chất lượng. Chỉ đạo thực hiện việc đôn đốc, giám sát các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của cử tri bảo đảm chất lượng, hiệu quả.	7		
2.2	Thực hiện việc tiếp công dân theo quy định. Chỉ đạo thực hiện việc đôn đốc, giám sát các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các phản ánh, kiến nghị của công dân bảo đảm chất lượng, hiệu quả.	7		
2.3	Có đề xuất cụ thể nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xây dựng chính sách, giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân.	6		
3	Chỉ đạo, tổ chức thực hiện giám sát việc thực hiện chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết của HĐND.	20		
3.1	Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân	7		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
	dân bảo đảm sát thực tiễn, lựa chọn đối tượng, nội dung giám sát đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ			
3.2	Lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân thực hiện hoạt động giám sát đúng trình tự, thủ tục, thời hạn, chất lượng (bao gồm cả giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân).	7		
3.3	Ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số trong thực hiện hoạt động giám sát và xử lý, giải quyết công việc liên quan đến hoạt động giám sát	6		

4. Đối với Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
1	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ về kinh tế - xã hội, quốc phòng- an ninh thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.	30		
1.1	Chỉ đạo tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng, Hội đồng nhân dân; chương trình, kế hoạch của UBND và các nhiệm vụ được giao phát sinh trong tháng, quý, năm thuộc lĩnh vực phụ trách bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả	10		
1.2	Hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ về kinh tế - xã hội, quốc phòng- an ninh thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách	10		
1.3	Xử lý tháo gỡ kịp thời những vướng mắc, khó khăn thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách, không để tồn đọng, vượt cấp, kéo dài.	10		
2	Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách; ban hành các đề án, chương trình, kế hoạch, văn bản quản lý, điều hành,... theo quy định thuộc ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách, quản lý.	20		
2.1	Chỉ đạo kịp thời cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, Hội đồng nhân dân bằng các kế hoạch, đề án, các văn bản chỉ đạo thuộc lĩnh vực phụ trách.	7		
2.2	Các văn bản thuộc lĩnh vực được ban hành bảo đảm chất lượng, đúng pháp luật, không có sai sót lớn	7		
2.3	Tham mưu hoặc chỉ đạo ban hành văn bản để xử lý kịp thời, hiệu quả các vấn đề phát sinh, phức tạp thuộc lĩnh vực phụ trách.	6		
3	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu thực hiện công	20		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	tác cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, quản trị hành chính công.			
3.1	Chỉ đạo, tham mưu ban hành các văn bản thực hiện công tác cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, quản trị hành chính công thuộc lĩnh vực phụ trách bảo đảm đúng tiến độ	7		
3.2	Chỉ số hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương thuộc lĩnh vực phụ trách; chỉ số cải cách hành chính của UBND thuộc lĩnh vực phụ trách đạt loại khá trở lên. Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến hoàn thành kế hoạch đề ra; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt trên 95%.	7		
3.3	Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc lĩnh vực, phạm vi phụ trách, quản lý thực hiện nghiêm quy định về đạo đức công vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đoàn kết; không phát sinh đơn, thư; không để xảy ra nhiệm vụ tồn đọng, quá hạn.	6		

5. Đối với trưởng, phó các Ban của Hội đồng nhân dân phường

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
1	Tham mưu xây dựng, ban hành các nghị quyết của HĐND; thẩm định, thẩm tra các dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo... trình kỳ họp Hội đồng nhân dân.	30		
1.1	Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác tham mưu xây dựng, thẩm định, thẩm tra các văn bản đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục, thể thức; ban hành đúng thời hạn, không để xảy ra sai sót; theo dõi, giám sát việc tổ chức thực hiện đạt kết quả thiết thực	10		
1.2	Tham mưu, góp ý, phản biện văn bản liên quan đến lĩnh vực được phân công bảo đảm tính hợp pháp, khả thi, sát thực tiễn. Lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu với cơ quan có thẩm quyền cụ thể hoá và triển khai chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quyết định những vấn đề, quyết sách quan trọng của địa phương	10		
1.3	Lãnh đạo, điều hành hoạt động của các Ban của HĐND bảo đảm đúng quy chế làm việc; chỉ đạo, xử lý hiệu quả các tình huống phức tạp theo đúng chức năng, nhiệm vụ. Tổ chức thực hiện hiệu quả chuyên đổi số, cải cách hành chính.	10		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
2	Tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và phản ánh, đôn đốc, giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri, đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.	20		
2.1	Tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và đôn đốc giải quyết, trả lời đơn, thư, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng thời hạn, không để tồn đọng, kéo dài.	7		
2.2	Phối hợp với các cơ quan có trách nhiệm tổ chức tiếp xúc, chuẩn bị các tình huống giải đáp thắc mắc, giải quyết các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri bảo đảm nội dung và thời hạn, không phát sinh điểm nóng hoặc phản ứng tiêu cực.	7		
2.3	Tổ chức, điều hành các phiên họp, hội nghị, giám sát theo chuyên đề, tiếp xúc cử tri bảo đảm khoa học, kỷ cương, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan có trách nhiệm	6		
3	Thực hiện giám sát việc thi hành Hiến pháp và pháp luật, các văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND thuộc lĩnh vực Ban được phân công phụ trách; kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể và của đội ngũ cán bộ, đảng viên	20		
3.1	Thực hiện chức năng giám sát, phản biện, chất vấn rõ ràng, đúng quy định, đúng thẩm quyền, đưa ra những kiến nghị cụ thể được tiếp thu hoặc xem xét.	7		
3.2	Chỉ đạo ban hành kết luận, báo cáo bảo đảm chất lượng; theo dõi, giám sát việc tổ chức thực hiện đạt kết quả thiết thực.	7		
3.3	Tập thể cơ quan, đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 100% cán bộ, đảng viên, người lao động của cơ quan, đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	6		

6. Đối với cấp trưởng, cấp phó các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân phường

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
1	Việc tham mưu, thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch công tác theo ngành, lĩnh vực được phân công.	30		
1.1	Tổ chức triển khai kịp thời, đúng tiến độ các chủ trương của Đảng, nghị quyết của HĐND, chỉ đạo của UBND liên quan đến các nhiệm vụ về quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực được phân công.	10		
1.2	Tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện chức	10		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	năng quản lý nhà nước với ngành, lĩnh vực được phân công, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch; tổ chức và theo dõi việc thi hành, kiểm tra và kịp thời đề ra giải pháp xử lý đúng quy định của pháp luật đối.			
1.3	Không để xảy ra sai phạm trong lĩnh vực phụ trách; tham mưu, chỉ đạo giải quyết, xử lý kịp thời những đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh bảo đảm đúng quy định. Tham mưu, chỉ đạo xử lý hiệu quả các vấn đề phát sinh, phức tạp trong lĩnh vực phụ trách.	10		
2	Chỉ đạo, điều hành hoạt động của đơn vị	20		
2.1	Tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Chỉ đạo, điều hành, phân công công việc khoa học; giám sát chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương hành chính, không có nhiệm vụ quá hạn	7		
2.2	Phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với các tổ chức, cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện nhiệm vụ; không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm	7		
2.3	Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, cải cách hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực phụ trách bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.	6		
3	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp	20		
3.1	Đội ngũ cán bộ, đảng viên, người lao động trong cơ quan, đơn vị trong sạch, tinh thông chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm cao, nghiêm túc thực hiện đạo đức công vụ, trách nhiệm nêu gương, giữ gìn kỷ luật phát ngôn, bảo vệ bí mật nhà nước, đoàn kết nội bộ; không có phản ánh tiêu cực.	10		
3.2	Tập thể cơ quan, đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 100% cán bộ, đảng viên, người lao động của cơ quan, đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	10		

7. Đối với cấp trưởng, cấp phó các tổ chức chính trị-xã hội phường

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
1	Việc lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch công tác	30		
1.1	Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành văn bản thuộc	10		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	lĩnh vực được phân công bảo đảm kịp thời, chất lượng; lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình công tác thuộc lĩnh vực được phân công bảo đảm tiến độ, cụ thể, khả thi, hiệu quả.			
1.2	Nắm chắc tình hình nhân dân, đoàn viên, hội viên và các tổ chức trực thuộc; cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời; đề xuất với cấp uỷ, chính quyền và tổ chức cấp trên các chủ trương, giải pháp thiết thực, phù hợp trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức.	10		
1.3	Chỉ đạo, tổ chức các hoạt động chuyên môn đúng điều lệ, đúng tôn chỉ, mục đích, có hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động, các chương trình phối hợp, hoạt động xã hội bảo đảm thiết thực, hiệu quả, thu hút sự tham gia chủ động của đoàn viên, hội viên và nhân dân.	10		
2	Công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội, tiếp công dân, giải quyết đơn, thư, kiến nghị, phản ánh	20		
2.1	Tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động giám sát và phản biện xã hội; giữ mối liên hệ và gắn bó với Nhân dân; tích cực tham gia xây dựng Đảng và chính quyền	7		
2.2	Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân	7		
2.3	Tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, xử lý đơn, thư, kiến nghị, khiếu nại bảo đảm tính minh bạch, đúng quy định; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức và cá nhân.	6		
3	Điều hành hoạt động của tổ chức. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đoàn viên, hội viên	20		
3.1	Tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả. Chỉ đạo, điều hành, phân công công việc khoa học; giám sát chặt chẽ, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, không có nhiệm vụ quá hạn. Tổ chức các hoạt động, hội nghị, phiên họp, hoạt động giám sát, phản biện bảo đảm hiệu quả, thiết thực, đúng tiến độ.	7		
3.2	Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, cải cách hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực phụ trách bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.	7		
3.3	Tập thể cơ quan, đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 95% tổ chức trực thuộc, 100% cán bộ, đảng viên,	6		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	người lao động của cơ quan, đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.			

8. Đối với cấp trưởng, cấp phó ban chỉ huy quân sự phường

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
1	Việc tham mưu, quán triệt, cụ thể hoá và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, mệnh lệnh, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	30		
1.1	Chủ động, kịp thời tham mưu, tổ chức quán triệt, cụ thể hoá đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, mệnh lệnh, hướng dẫn của cơ quan cấp trên và cấp mình về nhiệm vụ quân sự - quốc phòng	10		
1.2	Chủ động, nâng cao hiệu quả công tác nghiên cứu, dự báo, phân tích, đánh giá tình hình để tham mưu đề xuất, xử lý các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn. Nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ huy, quản lý, tính sáng tạo, phương pháp làm việc trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng.	10		
1.3	Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, mệnh lệnh, hướng dẫn của cơ quan cấp trên về nhiệm vụ quân sự - quốc phòng.	10		
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ	20		
2.1	Lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ vững mạnh toàn diện; chỉ đạo thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại đơn vị	7		
2.2	Việc nắm nguyên tắc công tác; kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ huy, quản lý; quy tụ đoàn kết trong cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy đơn vị.	7		
2.3	Tiếp công dân, xử lý đơn, thư, kiến nghị bảo đảm đúng quy định; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức và cá nhân.	6		
3	Điều hành hoạt động của tổ chức. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đoàn viên, hội viên	20		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
3.1	Chỉ đạo, điều hành, phân công công việc khoa học; giám sát chặt chẽ, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, không có nhiệm vụ quá hạn. Thực hiện các mối quan hệ phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức; xây dựng đoàn kết, thống nhất trong cấp ủy, chỉ huy đơn vị.	7		
3.2	Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ, người lao động trong đơn vị. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với các đối tượng được thụ hưởng theo quy định.	7		
3.3	Tổ chức đảng, tập thể đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 100% cán bộ, đảng viên, người lao động của đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	6		

9. Đối với cấp trưởng, cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
1	Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao	30		
1.1	Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện đầy đủ các chương trình, kế hoạch công tác của đơn vị bảo đảm tiến độ, chất lượng.	10		
1.2	Triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao bảo đảm đúng quy định, đạt mục tiêu, tiến độ đề ra; không có vi phạm nghiêm trọng về chuyên môn theo quy định hoặc vi phạm pháp luật; không có nhiệm vụ quá hạn.	10		
1.3	Có đóng góp cụ thể góp phần tạo dựng, củng cố, tăng cường uy tín, hình ảnh và sức ảnh hưởng tích cực của đơn vị đối với nhân dân và xã hội.	10		
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ	20		
2.1	Xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tổ chức quản lý, điều hành, quản trị hoạt động của đơn vị theo hướng tự chủ, chuyên nghiệp, hiện đại.	7		
2.2	Quản lý tài chính, cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, đúng quy định.	7		
2.3	Thực hiện hiệu quả chuyển đổi số, cải cách hành chính, giải quyết đơn thư, tiếp công dân; thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và các chế độ, chính sách theo quy định.	6		
3	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể đơn vị và của đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động	20		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
3.1	Có kế hoạch, giải pháp cụ thể trong việc xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ	7		
3.2	Đội ngũ cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động trong đơn vị trong sạch, tinh thông chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm cao; nghiêm túc thực hiện chuẩn mực đạo đức và trách nhiệm nêu gương; giữ gìn kỷ luật phát ngôn, bảo vệ bí mật nhà nước; đoàn kết nội bộ; không có phản ánh tiêu cực.	7		
3.3	Tổ chức đảng, tập thể đơn vị, các tổ chức trực thuộc xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 100% cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động của đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	6		

PHỤ LỤC III
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐẢNG VIÊN
KHÔNG GIỮ CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
(Kèm theo Quy định số 36-QĐ/TU, ngày 24 /11/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy
phường Nông Tiến)

A. TIÊU CHÍ CHUNG: 30 điểm. Tiêu chí này quy định chung cho tất cả đảng viên là công chức, viên chức, người lao động không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	30		
1	Về chính trị, phẩm chất đạo đức và ý thức tổ chức kỷ luật	10		
1.1	Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức	1		
1.2	Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nghiêm về kỷ luật phát ngôn, bảo vệ bí mật nhà nước	1		
1.3	Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các văn bản của Đảng	1		
1.4	Giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; có ý thức tham gia công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; không vi phạm Quy định về những điều đảng viên không được làm	1		
1.5	Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, hách dịch, cửa quyền, vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi	1		
1.6	Có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công tác; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác	1		
1.7	Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định	1		
1.8	Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của tổ chức,	1		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	cơ quan, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu			
1.9	Giữ gìn đoàn kết nội bộ; có quan hệ tốt với đồng chí, đồng nghiệp; tích cực tham gia xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể và các hoạt động xã hội, cộng đồng và phong trào tập thể do tổ chức, cơ quan, đơn vị tổ chức	1		
1.10	Gần gũi, sâu sát với cơ sở; thực hiện tốt việc giữ mối liên hệ với cấp uỷ và Nhân dân nơi cư trú	1		
2	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm; khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao; thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ; tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung	15		
2.1	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm	5		
a)	Có hiểu biết đầy đủ về lĩnh vực công tác được phân công; nắm vững quy định pháp luật, quy trình nghiệp vụ có liên quan đến vị trí việc làm	2		
b)	Thường xuyên cập nhật kiến thức mới, có khả năng nghiên cứu, phân tích, tổng hợp và vận dụng sáng tạo vào công việc; đáp ứng yêu cầu đổi mới, cải cách hành chính	1		
c)	Có kỹ năng xử lý công việc độc lập, làm việc nhóm hiệu quả	1		
d)	Khả năng sử dụng công nghệ thông tin, áp dụng vào công việc chuyên môn	1		
2.2	Khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao	5		
a)	Nhiệm vụ thường xuyên: Có khả năng vận dụng thành thạo kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ để xử lý công việc chuyên môn theo kế hoạch định kỳ; duy trì ổn định chất lượng chuyên môn	2		
b)	Nhiệm vụ đột xuất: Có khả năng đề xuất giải pháp, thực hiện hiệu quả các công việc phát sinh; có khả năng phản ứng kịp thời, đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể	3		
2.3	Thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ	2		
a)	Tinh thần trách nhiệm, tích cực trong công việc; kịp thời tiếp cận kiến thức mới để điều chỉnh, đề xuất cải tiến quy trình hoặc giải pháp nâng cao hiệu quả công việc	1		
b)	Có thái độ đúng mực, phong cách làm việc chuẩn mực, lễ lối hành chính chuyên nghiệp trong quan hệ công tác	0,5		
c)	Phối hợp có hiệu quả với tập thể, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công	0,5		
2.4	Tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung	3		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
a)	Có sản phẩm, giải pháp đột phá, sáng tạo đem lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của tổ chức, cơ quan, đơn vị	1		
b)	Sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ có tính chất đột xuất, phức tạp hoặc trong điều kiện khó khăn	1		
c)	Có tinh thần chịu trách nhiệm trước kết quả công việc; sẵn sàng nhận trách nhiệm khi có sai sót và có biện pháp khắc phục rõ ràng, cụ thể	1		
3	Về tự phê bình và phê bình, khắc phục hạn chế, khuyết điểm	5		
3.1	Tinh thần tự phê bình, tự soi, tự sửa của cá nhân; mức độ tự giác nhận diện hạn chế, khuyết điểm của bản thân	3		
3.2	Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra	2		

B. TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ: 70 điểm. Tiêu chí này quy định riêng cho đảng viên thuộc các khối cơ quan, đơn vị khác nhau.

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
1	2	3	4	5
	Tổng điểm	70		
I	Đối với đảng viên thuộc khối cơ quan tham mưu của Đảng	70		
1	Mức độ hoàn thành đúng hạn, có chất lượng các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ, có sản phẩm cụ thể	50		
2	Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng nội dung tham mưu báo cáo, đề án bảo đảm tiến độ, chất lượng	10		
3	Phối hợp hiệu quả với đồng nghiệp; có tinh thần trách nhiệm, không đùn đẩy công việc	10		
II	Đối với đảng viên thuộc khối cơ quan hành chính nhà nước	70		
1	Mức độ hoàn thành đúng tiến độ, đạt chất lượng các công việc được giao theo kế hoạch	50		
2	Tỉ lệ hồ sơ xử lý đúng hạn; có sản phẩm cụ thể được lãnh đạo phê duyệt; không để xảy ra sai sót ảnh hưởng đến kết quả chung của đơn vị	10		
3	Công tác phối hợp với đồng nghiệp; không để xảy ra thiếu trách nhiệm, đùn đẩy công việc	10		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Lý do trừ điểm
III	Đối với đảng viên thuộc khối cơ quan Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội	70		
1	Mức độ hoàn thành đúng hạn, có chất lượng các nhiệm vụ, có sản phẩm rõ ràng theo kế hoạch được giao	50		
2	Kết quả giám sát, phản biện xã hội; vận động, tập hợp Nhân dân; xây dựng khối đại đoàn kết; tổ chức phong trào thi đua; tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền	20		
IV	Đối với đảng viên thuộc khối lực lượng vũ trang	70		
1	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ về huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, công tác nghiệp vụ, quản lý hậu cần, kỹ thuật, chuyên môn được lượng hoá bằng sản phẩm, khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện	50		
2	Tinh thần cảnh giác, đấu tranh phòng, chống tội phạm, kết quả công tác quản lý địa bàn, lĩnh vực, đối tượng theo chức trách, nhiệm vụ được giao	20		
V	Đối với đảng viên thuộc khối đơn vị sự nghiệp	70		
1	Mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn được cấp có thẩm quyền giao. Tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ, cập nhật kiến thức	50		
2	Giao tiếp chuẩn mực, văn minh; hợp tác tốt với đồng nghiệp	20		
VI	Đối với đảng viên thuộc khối doanh nghiệp: Mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo định mức, vị trí công việc; không để phát sinh lỗi kỹ thuật, sai sót ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất, kinh doanh, sản phẩm, dịch vụ	70		
VII	Đối với đảng viên thuộc khối các hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ	70		
1	Mức độ hoàn thành đúng hạn, chất lượng nội dung công việc được giao. Các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, văn bản chuyên môn được lãnh đạo có thẩm quyền ký duyệt, ban hành; các bài báo,... để phù hợp với đặc thù hoạt động của các hội quần chúng	50		
2	Ý thức tham gia các hoạt động, hội thảo chuyên đề, tọa đàm, sinh hoạt nghề nghiệp	20		
VIII	Đối với đảng viên giữ chức vụ tại chi bộ, đảng bộ trực thuộc	70		
1	Mức độ hoàn thành đúng tiến độ, đạt chất lượng các công việc được giao	50		
2	Kết quả công tác lãnh đạo chỉ đạo, quản lý điều hành; thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao	20		